

Hồi Thứ Mười Lăm

TRIỆU TUỆ NGỌC TOÀN QUÂN TAN VỠ
NGUYÊN CHỈ BUỒN TRÊU GHEO TAM MA

Nhắc lại, nhờ bốn anh em Cốt Luân xông tới đê Trương Triệu Trọng mà Trần Gia Lạc mới thoát thân được. Mãi đến khi Triệu Tuệ bước ra quát tháo, họ mới chịu buông tay.

Trương Triệu Trọng giận dữ tới độ, từ dưới đất nhảy bật lên, xoay tay đánh một chưởng vừa nhanh vừa nặng. Phải đến nửa hàm răng của Cốt Luân Nhị Hồ rơi lớp cốt xuống đất, tên này đau quá suýt ngất ngay tại chỗ. Ba tên kia nổi giận, đồng thời nhảy tới đám đá loạn xạ. Triệu Tuệ phải la mắng liên hồi, bốn huynh đệ này mới chịu hậm hực lùi ra.

Trương Triệu Trọng bực bội nói: “Đại tướng quân! Phen này hoàng thượng phái ty chức đến Hồi Cương có hai nhiệm vụ, mà một là bắt cô gái đó vào kinh”.

Triệu Tuệ hỏi: “Trương huynh chưa từng đến đây làm sao mà biết cô gái ấy?”

Trương Triệu Trọng nói: “Người Hồi đã dâng tặng hoàng thượng một đôi ngọc bình để cầu hòa. Trên ngọc bình có vẽ hình một mỹ nữ thời xưa của Hồi tộc, kiều diễm vô cùng. Hoàng thượng khen ngợi không thôi, còn nói là thời nay không thể có người đẹp như thế. Sứ giả nói, hiện nay trong Hồi tộc có người còn đẹp hơn cô gái vẽ trên ngọc bình. Hoàng thượng không tin, muốn tận mắt nhìn thấy mỹ nhân đó, bèn sai ty chức đến đây lo liệu. Cô gái vừa rồi đẹp để vô song, bình sinh ty chức chưa từng thấy, chắc chắn là người đó rồi”.

Triệu Tuệ “Úi chà” một tiếng. Trương Triệu Trọng lại tiếp: “Hán tử vừa rồi không phải người Hồi, mà là đại thủ lĩnh Hồng Hoa Hội, tên Trần Gia Lạc”.

Triệu Tuệ kinh ngạc hỏi: “Có phải vậy không? Sao hán lại tới đây?”

Trương Triệu Trọng nói: “Hoàng thượng nhờ hán đến đây lấy mấy món đồ, hạ lệnh cho ty chức là đợi hán lấy được rồi chặn đường cướp lấy. E rằng những món mà hoàng thượng cần hiện đang ở trong người hán. Hai người này tự dẫn xác đến đây, đúng là hồng phúc của hoàng thượng. Thế mà chúng ta lại bỏ qua cơ hội, để chúng dễ dàng thoát thân. Thật là đáng tiếc”! Nói xong, hán không ngớt vỗ đùi than thở.

Triệu Tuệ mỉm cười nói: “Trương huynh không cần phải than thở luyến tiếc như thế. Ta đã điều binh khiển tướng, bố trí xong xuôi, định dùng bọn sứ giả này làm mồi để câu một con cá lớn. Hoàng thượng muốn bắt hai người này, thì đúng là nhất cử lưỡng tiện”.

Hán quay lại bảo một tên thân binh đứng cạnh: “Đi dặn Đức Ngạn đô thống

không được hại mạng hai người đó”. Tên thân binh nhận lệnh đi ngay.

Triệu Tuệ nói: “Hai tên sứ giả không phải tầm thường, bọn Hồi nhất định sẽ phái trọng binh đến cứu. Đợi chúng đến, quân thiết giáp của chúng ta từ hai bên kẹp lại”. Hắn vừa nói vừa giang hai cánh tay ra, rồi ép hai tay vào nhau, mỉm cười nói: “Như vậy là xong”.

Trương Triệu Trọng nói: “Đại tướng quân thần cơ diệu toán, không ai sánh kịp. Hoàng thượng thánh minh nên mới giao việc chinh phục Hồi tộc này cho đại tướng quân”.

Triệu Tuệ vô cùng đắc ý, cười lên ha hả.

Trương Triệu Trọng nói: “Trận này đại tướng quân thắng chắc rồi. Nhưng giả tử hai người đó bị giết lầm hay mất tích trong đám loạn quân, hoàng thượng nhất định sẽ trách mắng”.

Triệu Tuệ hỏi: “Theo Trương huynh thì phải làm thế nào”?

Trương Triệu Trọng nói: “Ty chức muốn xin lệnh đi bắt hai người này trước. Sau đó quân ta cứ tiếp tục vây chặt để dụ chủ lực quân Hồi đến”.

Triệu Tuệ suy nghĩ một lúc rồi nói: “Bây giờ đi ngay thì không chừng bọn Hồi sẽ đoán ra kế hoạch của chúng ta. Trương huynh hãy đợi vài ngày nữa”.

Mãi đến sáng sớm ngày thứ ba, Triệu Tuệ mới phát lệnh tiến. Trương Triệu Trọng dẫn một trăm quân thiết giáp đi ngay.

Vừa đến gần, trong hố cát đã có mười mấy mũi tên bắn ra. Ba tên quân thiết giáp trúng tên vào mặt ngã nhào xuống ngựa, thế tấn công liền chậm lại. Trương Triệu Trọng dẫn đầu quát tháo xung phong chúng lại tiếp tục xông đến.

Từ Thiên Hoảng kinh hãi nói: “Quân thiết giáp đã đến đây rồi. Chẳng lẽ ta đoán sai hay sao”?

Vệ Xuân Hoa la lên: “Tên gian tặc Trương Triệu Trọng kia”!

Dư Ngư Đồng nghĩ ngay đến cái chết thê thảm của ân sư. Chàng nổi giận điên cuồng, mắt nảy lửa như muốn nổ tung, cầm kim địch tung người ra khỏi hố cát, chạy thẳng về phía Trương Triệu Trọng, đánh liều mạng không cần chiêu thức.

Trương Triệu Trọng đột nhiên thấy một hòa thượng xấu xí dùng võ thuật bản môn xông vào tấn công tới tấp. Hắn chưa kịp kinh ngạc, thì lại thấy Vệ Xuân Hoa cầm song câu phóng tới, phải vội vàng đưa kiếm cản trở. Võ công của hắn so với hai người này thì cao hơn nhiều, nhưng Vệ Xuân Hoa xưa nay hễ đánh nhau là liều mạng, Dư Ngư Đồng lại càng chán sống, chỉ muốn chết chung với kẻ thù của mình. Người xưa từng nói: “Một người liều mạng, vạn người khó địch,” huống chi bây giờ có tới hai người liều mạng. Ba người quây quần nhau mà loạn đả bên hố cát.

Lúc này đã có mấy chục tên quân thiết giáp chạy tới gần. Trần Gia Lạc, Văn Thái Lai, Từ Thiên Hoảng, Chương Tấn, Lạc Băng, Tâm Nghiễn đều nhảy lên

trên. Chương Tấn vung cây lang nha bổng đập loạn lên, phát ra những tiếng leng keng. Bọn này mũ áo đều rền bằng sắt dày nên y không đủ thương được chúng, lại suýt bị trường mâu đâm trúng mấy lần.

Lạc Băng, Tâm Nghiễn, Từ Thiên Hoàng chỉ biết cố gắng chống đỡ, không thể nào làm tổn thương kẻ địch. Đơn đao của Văn Thái Lai chém vào giáp sắt cũng dội ngược về. Họ Văn bèn quát lên một tiếng, vứt bỏ đơn đao, tay không nhẩy xổ vào một tên lính thiết giáp. Hắn vội đưa mâu lên đâm, Văn Thái Lai liền túm lấy đầu mâu, giật mạnh một cái.

Tên lính đó “úi chà” một tiếng, trường mâu đã tuột khỏi tay. Văn Thái Lai không cần xoay mâu lại, sử dụng cán mâu mà đâm vào mặt hắn, xuyên thủng cả sọ. Chàng chưa kịp rút mâu về, bỗng nghe tiếng Lạc Băng kêu lên: “Cẩn thận phía sau”.

Văn Thái Lai cảm thấy sau lưng có kinh phong thốc tới, lập tức quờ tay trái lại, kẹp được một cây trường mâu khác dưới nách. Chàng vận kinh đoạt lấy cây mâu đánh lên sau lưng. Tay phải Văn Thái Lai đưa lên, rút lấy cây mâu đang cắm trong đầu của tên lính Thanh trước mặt, đâm ngược lại trúng vào sống mũi của tên đánh lên sau lưng, mũi mâu xuyên lộ ra sau gáy.

Đội quân thiết giáp này được lệnh bắt sống Trần Gia Lạc và Hương Hương còn chúa, khác hẳn bọn lính bao vây cầm chừng mấy hôm nay. Chúng liều mạng chiến đấu, chém giết thật sự, tuy thấy Văn Thái Lai thần dũng vô song mà vẫn không lùi.

Văn Thái Lai hai tay cầm trường mâu xông vào trận địch, mâu này xuống mâu kia lên, dũng mãnh không ai chống nổi. Chỉ trong chốc lát chín tên lính thiết giáp đã bị trường mâu của chàng đâm vào mặt mà chết.

Trần Gia Lạc không cầm binh khí, cất tiếng gọi: “Tâm Nghiễn, Thập ca! Đi theo ta”!

Thấy một tên lính thiết giáp cầm trường mâu đâm tới ngực mình, Trần Gia Lạc hơi nghiêng người một chút cho mâu đâm trượt qua. Chàng vung roi ngựa quất vào một chân của hắn, rồi giật mạnh cây roi cho hắn nhào từ trên ngựa xuống đất.

Trần Gia Lạc la lên: “Tâm Nghiễn! Cởi nón sắt của hắn ra”. Bọn này mặc giáp sắt rất nặng nề, hễ té xuống thì rất lâu mới đứng dậy được. Tâm Nghiễn lập tức tháo nón sắt của hắn ra, Chương Tấn tiện tay đánh tới một bổng, hắn nát óc chết ngay.

Ba người cứ thế mà lôi xuống ngựa, tháo mũ sắt đập đầu, chỉ trong chốc lát đã đánh chết tám chín tên thiết giáp, bọn còn lại sợ đến vỡ mật. Lại thấy Văn Thái Lai cầm mâu chạy tới, chúng la lên một tiếng rồi lùi lại hết.

Lúc này, Vệ Xuân Hoa và Dư Ngư Đồng đã dần dần không chống nổi Nhu Vân kiếm thuật của Trương Triệu Trọng. Từ Thiên Hoàng bèn xông lên trợ chiến.

Trương Triệu Trọng thấy chỉ còn lại một mình, liền đâm veo véo mấy kiếm ép ba người lùi lại hai bước, rồi quay lưng bỏ chạy. Văn Thái Lai xách trường mâu muốn đuổi theo nhưng bọn lính Thanh đã bắn tên rào rào tới.

Lạc Băng bỗng la lên: “Các huynh mau mau tới đây”! Nàng nhảy vào hố cát, mọi người đều nhảy theo.

Trong hố cát, Chu Ý đầu tóc rối bù, mặt đầy vết máu, cầm đơn đao tả xung hữu đột, tử chiến với bốn tên lính thiết giáp cầm trường đao. May mà trong hố chật hẹp, trường mâu khó mà xoay trở nên nàng mới cầm cự được.

Quần hùng giận dữ, đồng phóng tới. Bốn tên lính thì một bị song đao của Lạc Băng chém chết, một bị song câu của Vệ Xuân Hoa móc ngay vào miệng. Hai tên còn lại thì Văn Thái Lai tay trái nắm lưng một tên, tay phải nắm đầu một tên, tréo lại bẻ gãy xương cổ.

Từ Thiên Hoảng vội chạy tới đỡ Chu Ý dậy, thấy trên vai và cánh tay của nàng đã bị đao chém phải. Hương Hương công chúa bèn xé vạt áo mình băng bó cho nàng.

Từ Thiên Hoảng nói: “Triệu Tuệ chỉ muốn bao vây chúng ta để dụ người Hồi tới, rồi xuất binh mai phục đánh kẹp vào. Nhất định là tên gian tặc Trương Triệu Trọng nhìn thấy tổng đà chủ nên không nhẫn nại được nữa, chỉ muốn lập công”.

Trần Gia Lạc nói: “Nhất định hẳn chẳng chịu thôi, sẽ dẫn binh đánh tiếp”.

Từ Thiên Hoảng nói: “Thế thì chúng ta phải mau mau đào bẫy để bắt tên gian tặc đó”.

Mọi người vô cùng phấn chấn, theo chỉ dẫn của Từ Thiên Hoảng mà khoét vách hố cát thành một cái hầm nằm dưới mặt tuyết đã kết thành băng. Ở phía trên băng tuyết khá dày, đông cứng dày hơn một thước, hoàn toàn không thấy gì khác lạ.

Đào bẫy xong chưa được bao lâu, quả nhiên Trương Triệu Trọng lại dẫn quân thiết giáp tấn công đến. Hắn đã trót khoe trước mặt Triệu Tuệ, muốn giữ thể diện nên không thèm xin thêm viện binh, chỉ dẫn theo vài chục quân thiết giáp còn lại. Lần này mỗi tên lính cầm thêm một cái thuẫn bài để cản tên của quần hùng.

Trong chốc lát chúng đã xung phong tới chỗ hố cát. Trần Gia Lạc nhảy ra khỏi hố, hét lên: “Qua đây đánh một trận, phân biệt thắng thua”.

Trương Triệu Trọng thấy chàng không cầm khí giới liền quăng trường kiếm xuống đất mà nói: “Hay lắm! Hôm nay chưa phân thắng bại quyết chẳng chịu thôi”.

Thế là một người thi triển Bách Hoa Tả Quyền, một người thi triển Vô Cực Huyền Không Quyền giao đấu bên hố cát. Sáu người Văn Thái Lai, Từ Thiên Hoảng, Chương Tấn, Vệ Xuân Hoa, Dư Ngư Đồng, Tâm Nghiễn cũng nhảy ra khỏi hố mà lược trận.

Trần Gia Lạc vừa đánh vừa di chuyển bước chân, từ từ tiến vào chỗ hố bẫy. Trương Triệu Trọng chỉ bước thêm hai bước nữa là sập bẫy, không ngờ một tên quân thiết giáp lơ ngơ chạy tới. Hắn vừa đạp chân vào cái bẫy đã kinh hoàng kêu lên, té nhào ngay xuống đó. Sau đó nghe một tiếng kêu thê thảm, hắn đã bị Lạc Băng canh giữ phía dưới dùng dao đâm chết.

Trương Triệu Trọng giật bắn người, thầm la lên: “May quá”!

Tay chân hắn bất giác hơi chậm lại. Trần Gia Lạc thấy cạm bẫy đã lộ, bèn phóng người tới ôm lấy Trương Triệu Trọng, định đẩy hắn rơi xuống. Hắn đứng vững hai chân trên mặt băng rắn chắc, cố vận sức để đẩy ngược lại, thế là hai người giằng co bên hố cát. Một người muốn giãy ra thoát đi mà không được, một người muốn đẩy đối phương xuống cũng không xong, không ai chịu buông tay.

Hai tên lính thiết giáp lại chạy đến, phóng mâu đâm Trần Gia Lạc. Từ Thiên Hoàng đứng bên liền cúi xuống dùng hai tay đẩy mạnh một cái, xô cả Trần lẫn Trương ngã vào hố cát. Hai cây trường mâu đâm vào mặt tuyết.

Trần Gia Lạc và Trương Triệu Trọng đồng thời buông tay đứng dậy. Lạc Băng dùng đoản đao bên tay phải chém tới Trương Triệu Trọng, nhưng bị hắn sử dụng công phu Không Thủ Đoạt Bạch Nhân xoay tay bắt được tay mình, rồi giật một cái đoạt lấy đoản đao.

Trần Gia Lạc tung người đá tới sau lưng, Trương Triệu Trọng không kịp tấn công Lạc Băng nữa, quay người lại vung đao lên đỡ. Trần Gia Lạc nghiêng người tránh né, đưa hai ngón tay ra điểm vào huyệt Âm Thị trên chân Trương Triệu Trọng. Chân phải Trương Triệu Trọng vừa rút lại, Lạc Băng tức khắc phóng ra ba mũi phi đao. Trong hố cát không đủ chỗ để xoay, thế mà Trương Triệu Trọng vẫn tránh được hết ba mũi phi đao này chỉ cách chừng sợi tóc.

Lạc Băng vội la tên: “Tổng đà chủ! Nhận đao”., rồi ném cây trường đao tới. Trần Gia Lạc chụp lấy cây đao, sử dụng Kim Cương phục hổ đao đánh nhau dữ dội với cây đoản đao trên tay Trương Triệu Trọng.

Võ công của Trần Gia Lạc thiên về tạp nham, binh khí nào cũng sử dụng được, khác với Trương Triệu Trọng chỉ tinh thông kiếm thuật, nên chàng lập tức chiếm ưu thế về binh khí. Mới đánh được mười mấy chiêu mà Trương Triệu Trọng đã liên tiếp gặp nguy hiểm, tay trái phải dùng thêm quyền thuật mới hóa giải được.

Lạc Băng vốn yêu quý đôi uyên ương đao như nhau, nhưng bây giờ nàng lại mong cây trường đao thắng, cây đoản đao bại. Chu Ý cầm đao bảo vệ trước mặt Hương Hương công chúa, tai nghe trường đao và đoản đao va chạm liên tục phát ra những tiếng leng keng.

Trương Triệu Trọng đột nhiên quăng thanh đoản đao ra khỏi hố cát, hô lớn: “Ta dùng tay không đón tiếp binh khí của ngươi”. Hắn tay trái dùng quyền, tay phải dùng chưởng đánh ào ào tới lưỡi đao sáng lờ của Trần Gia Lạc.

Trần Gia Lạc bèn gọi Lạc Băng: “Đón đao”! Chàng ném trả thanh trường đao cho nàng, chìa ngón tay trở tay trái về phía huyết Khúc Trì của địch.

Hố cát chỉ rộng chừng một trượng, xoay trở cũng không tiện chứ đừng nói là tránh né. Hai người sử dụng hết tuyệt kỹ bình sinh mà đánh nhau liều chết, sau mấy chục chiêu đã dần dần phân cao thấp. Bách Hoa Tả Quyền của Trần Gia Lạc tuy tinh diệu, nhưng hỏa hầu và nội lực của chàng không sao bì kịp Trương Triệu Trọng, càng về sau lại càng công ít thủ nhiều.

Lạc Băng đứng bên lo lắng. Thấy hai người giao đấu tới lúc khẩn trương, nàng muốn trợ giúp mà không sao xen vào được.

Trần Gia Lạc càng đánh càng bị hạ phong. Trương Triệu Trọng phóng chân đã tới, Trần Gia Lạc vừa né sang bên trái thì Trương Triệu Trọng lại vung tả chưởng đánh như cuồng phong bạo vũ. Đột nhiên trên hố cát có một người quát lớn: “Đỡ thiết đảm”!

Tả chưởng của Trương Triệu Trọng lập tức thu lại, bảo vệ đỉnh đầu. Quả nhiên có một trái thiết đảm đen sì quảng từ trên xuống. Trương Triệu Trọng rung mình nghĩ: “Lão già này đã đến đây rồi sao”?

Thiết đảm từ trên cao đánh xuống, lực đạo càng khủng khiếp hơn. Trương Triệu Trọng không dám đón bắt mà cũng không dám tránh né, vội giật lùi lại ba thước, va mạnh vào vách của hố cát. Sau đó nghe “bịch” một tiếng, trái thiết đảm đã đánh vào giữa lòng hố cát, rồi Từ Thiên Hoảng nhân cơ hội tung người nhảy xuống.

Thì ra ngày trước Chu Trọng Anh nhận chàng là nghĩa tử, đã dạy cho chàng công phu Tử Mẫu Thiết Đảm. Sau đó Từ Thiên Hoảng bốn ba khắp chốn, nhưng ngày nào cũng cố gắng dành ít thì giờ để tập luyện tuyệt kỹ xưng bá võ lâm này. Hôm nay lần đầu dùng thử, chàng dựa vào oai phong của nhạc phụ, tuy ra tay chưa trúng nhưng đã bắt Trương Triệu Trọng hoảng sợ rút lui.

Trương Triệu Trọng điểm chân xuống đất vận sức tung lên, toan nhảy ra khỏi hố. Đột nhiên có một chưởng đánh xuống đầu hấn, kinh lực dừng mảnh cả đời chưa từng gặp. Hấn vội xoay tay phải ra hóa giải phát chưởng đó, vì thế mà không nhảy ra khỏi hố cát. Hấn vừa rơi xuống vừa thầm kinh hãi: “Người này là ai vậy? Công phu của hấn thật sự không dưới ta”!

Chân hấn vừa chấm đất, một người đã xuống theo, thét vang như sấm sét: “Gian tặc! Có nhận ra ta không”? Người này thân hình khôi vĩ, ngực to vai rộng, oai phong凛冽, chính là Bôn Lô thủ Văn Thái Lai.

Vệ Xuân Hoa và mọi người đã đánh lui bọn quân thiết giáp, đứng vây quanh mà xem Văn Thái Lai tỉ đấu Trương Triệu Trọng.

Họ Văn nhớ đến cái nhục bị bắt ở Thiết Đảm trang, rồi bị hành hạ dọc đường, lông mày bèn dựng ngược lên, hai mắt lóe sáng, thét lên một tiếng rồi xuất ngay tuyệt kỹ Bích Lịch chưởng của mình. Chưởng phong của chàng phóng ra nghe tiếng

vù vù, nhanh như điện chớp, thế như sấm sét.

So với lúc Trần, Trương ác chiến vừa rồi, trận này còn kịch liệt hơn. Hương Hương công chúa thấy Văn Thái Lai vừa quát như sấm nổ vừa phóng chưởng như sét đánh vào Trương Triệu Trọng, không khỏi hoảng sợ. Trần Gia Lạc thấy mặt nàng lộ vẻ kinh hãi, liền kéo nàng tựa vào vách hố, đứng bên cầm lấy tay nàng rồi mỉm cười trấn an.

Hương Hương công chúa nhìn lên mặt chàng, ra vẻ dò hỏi. Trần Gia Lạc biết nàng muốn hỏi là trận đấu vừa rồi mình mệt hay không, bèn chậm chậm lắc đầu. Hương Hương công chúa vén tay áo lên, lau chùi mồ hôi và đất cát trên mặt cho chàng.

Trần Gia Lạc lấy ra ba quân cờ vây, phòng khi Văn Thái Lai gặp nguy thì có thể ra tay ứng cứu. Chàng nắm quân cờ, trong lòng chợt nảy ra ý nghĩ: “Trận chiến này thật sự giống như một bàn cờ, chém giết đã hung hiểm mà tình thế càng phức tạp. Ở giữa thì Văn tứ ca và Trương Triệu Trọng dốc toàn lực đánh nhau thí mạng. Chúng ta bao vây bên ngoài hai người đó. Bên ngoài chúng ta lại có vòng vây của lính Thanh. Hoắc Thanh Đồng cô nương lại đang ở bên ngoài vòng vây đó, tìm cách ứng cứu. Bên ngoài của Hoắc Thanh Đồng cô nương còn có đại quân Thanh đang kéo đến bao vây hay không? Cục diện như thế nào, chỉ đi sai một nước cờ là thua ngay lập tức”.

Quần hùng biết Văn Thái Lai đầy lòng oán giận, phen này nhất định phải đích thân ra tay để trả thù, nên họ chỉ đứng bên mà xem, đề phòng Trương Triệu Trọng chạy thoát chứ không ra tay trợ giúp. Ai cũng biết võ công Văn Thái Lai tinh thâm tuyệt diệu, dù không thắng thì cũng chắc chắn không thua.

Một người tấn công mãnh liệt, một người phòng thủ vững vàng, giống như những đợt sóng biển vỗ vào tảng đá. Sóng đập hết cơn này tới cơn khác, nhưng tảng đá vẫn đứng vững không rung chuyển. Sau mỗi đợt sóng rút về, tảng đá lại lộ ra mặt nước.

Trần Gia Lạc nghĩ: “Người khác ra tay, Tứ ca chắc sẽ không vui. Nhưng nếu Tứ tẩu giúp một tay thì huynh ấy không trách đâu”. Chàng liền nháy mắt với Lạc Băng một cái.

Lạc Băng hiểu ý, muốn phóng phi đao tương trợ. Nhưng hai đối thủ đứng gần nhau quá, nàng sợ lỡ tay dả thương chồng mình, bèn cất tiếng gọi: “Tổng đà chủ ra tay nhanh lên, thuộc hạ không xong rồi”.

Trần Gia Lạc đang đợi nàng nói câu này. Nghe tiếng “soạt, soạt”, ba quân cờ phóng ngay tới yếu huyệt của Trương Triệu Trọng. Họ Trương phải dừng tay tránh né. Văn Thái Lai thừa thế tấn công. Rõ ràng chàng sắp đắc thủ thì bỗng nghe thấy bên trên có tiếng la hét ầm trời, tiếng vó ngựa phi tới, tiếng đao thương va chạm liên tục. Một người chạy đến gần hố kêu lớn: “Trần công tử, Kha Tư Lệ! Hai người đang ở đâu”?

Hương Hương công chúa vội la lên: “Gia gia! Chúng con ở đây”.

Trần Gia Lạc hô lớn: “Cứu binh đến rồi! Mọi người cùng xông lên giết tên gian tặc này trước đã”.

Mọi người đồng thời cầm binh khí xông vào. Trương Triệu Trọng bỗng múa song chưởng nhanh như gió, bất ngờ đánh tới Hương Hương công chúa. Quần hùng kinh hãi, không hèn mà cùng nhảy tới cứu viện.

Không ngờ chiêu này của Trương Triệu Trọng chỉ là dương đông kích tây. Hấn vội nép vào thành hố, vốc một nắm cát quăng ra. Nhân lúc trong hố cát bụi mù mịt, ai cũng nhìn không rõ, hấn nhảy được lên khỏi hố cát.

Trương Triệu Trọng “Hự” lên một tiếng, móng đã trúng một viên thiết đảm của Từ Thiên Hoảng, nhưng rút cuộc cũng chạy thoát. Quần hùng đều nhảy lên truy kích.

Mộc Trác Luân múa tít trường đao, cưỡi ngựa xung phong đi đầu, quân Hồi bám sát theo sau. Quân Thanh la hét cản trở, Trương Triệu Trọng lùi vào đám đông, lạng người mấy cái rồi không thấy bóng dáng đâu nữa. Văn Thái Lai đoạt lấy một cây trường đao, nhảy lên con ngựa trắng toan xông vào giữa trận địch mà đuổi nhưng bị Lạc Băng đưa tay kéo lại.

Đội Hắc Kỳ của Mộc Trác Luân chỉ toàn những người già yếu, nhưng ai cũng hăm hở hăng hái, giương thuẫn bài tiến theo chủ soái.

Hương Hương công chúa thấy phụ thân đang chạy tới, mặt mũi râu tóc vấy đầy máu tươi, lập tức nhảy vào lòng ông mà gọi: “Gia gia”!

Mộc Trác Luân ôm lấy nàng, vỗ vỗ vào lưng dỗ dành: “Con ngoan, đừng sợ! Gia gia đến cứu con đây”.

Từ Thiên Hoảng nhảy lên lưng ngựa đứng quan sát tình hình, thấy ở hướng Đông có bụi nổi lên. Mặt đất đầy băng tuyết thế này mà nổi bụi lên, chắc chắn là đội quân thiết giáp đang kéo tới. Chàng vội kêu lên: “Mộc lão anh hùng! Chúng ta mau mau chạy về vùng đất cao ở phía tây”.

Từ lúc đoạt lại thánh kinh, Mộc Trác Luân đã biết họ Từ lắm mưu nhiều trí, bèn lập tức ra lệnh chạy về hướng tây. Quân Thanh đuổi theo được một hồi, ở phía tây lại có một đội Thanh binh xung phong tới. Thế là đội quân của người Hồi bị kẹp vào chính giữa. Mộc Trác Luân và Văn Thái Lai hai ngựa song song, định xông đột trùng vây, nhưng bị một trận mưa tên của quân Thanh bắn tới nên phải thối lui.

Mộc Trác Luân thầm nghĩ: “Thanh nhi quả nhiên nói đúng! Ta vừa trách lầm nó, nhất định nó đang rất thương tâm. Ôi! Phen này dữ nhiều lành ít”. Ông chỉ còn cách thống lĩnh mọi người chạy lên một đồi cát lớn, đợi cơ hội để thoát khỏi vòng vây. Người Hồi đứng trên cao đánh xuống, bọn lính Thanh nhất thời không có cách nào xung phong lên được.

Hoắc Thanh Đồng dẫn đội quân của mình tới hạ trại ở cách trận địch chừng mười dặm. Khoảng giữa trưa hôm ấy, đội trưởng các đội cùng phi ngựa về báo là đã bố trí xong xuôi theo lệnh.

Hoắc Thanh Đồng nói: “Hay lắm! Thật đã làm phiền các vị”. Sau đó nàng lại lấy lệnh tiễn ra, hạ lệnh: “Đội trưởng đội hai Thanh Kỳ! Huynh thống lĩnh hai trăm huynh đệ, cố thủ ở bờ nam sông Hắc Thủy, không được để Thanh binh qua sông. Không cần liều mạng đánh nhau, nhưng với chúng, chỉ cần cố thủ một thời gian ngắn, nhưng nếu để một tên Thanh binh vượt qua sông thì huynh đừng về gặp ta nữa”.

Người đội trưởng đó liền nhận lệnh đi bố trí.

Hoắc Thanh Đồng lại nói: “Đội trưởng đội một Bạch Kỳ! Huynh thống lĩnh nhân mã đội hình, dụ cho Thanh binh đuổi theo về hướng Tây. Dọc đường có thể ứng chiến nhưng chỉ được thua không thắng, cố chạy vào đại mạc càng xa càng tốt”.

Đội trưởng đó từ trước nay vốn can trường hiếu thắng, bèn nói: “Người Hồi chúng ta chỉ biết cách đánh thắng, không biết cách đánh thua”.

Hoắc Thanh Đồng nói: “Đây là mệnh lệnh. Người còn phải mang theo bốn ngàn bò dê, thả ra dọc đường để dụ chúng đuổi bắt”.

Hắn lại cãi: “Sao phải đem thú vật mình nuôi tặng cho người khác? Việc này ta không biết làm”.

Hoắc Thanh Đồng mím miệng thật chặt, lát sau mới hỏi: “Người có nghe lệnh hay không”?

Hắn đưa đao lên quát lớn: “Cô ra lệnh cho chúng ta đánh thắng thì ta nghe. Còn cô ra lệnh cho chúng ta đánh thua thì dù chết ta cũng không phục”.

Hoắc Thanh Đồng nói: “Ta đang chỉ huy các người đánh thắng. Phải giả thua trước rồi sẽ phản công”.

Hắn tức tối đỏ mặt la lên: “Ngay cả gia gia của cô cũng không tin chuyện quỷ đó, thì làm sao cô gạt được ta? Cô tưởng mọi người không biết cô đang nghĩ gì hay sao? Cô bảo chúng ta thua chạy tán loạn, buông bỏ vật nuôi, chính vì không muốn cứu Hương Hương công chúa”.

Hoắc Thanh Đồng hét lên: “Bắt hắn lại”.

Bốn tên thân binh chạy đến, nắm chặt hai cánh tay của người đội trưởng kỵ binh. Hắn không chống đỡ gì, đứng yên cười nhạt.

Hoắc Thanh Đồng lớn tiếng hô: “Quân Mãn Châu đang hiệp đáp chúng ta, toàn quân phải một lòng mới thắng nổi chúng. Cuối cùng thì người có nghe lệnh ta hay không”?

Hắn quát trả: “Không nghe! Cô dám làm gì với ta nào?”

Hoắc Thanh Đồng nghiêm giọng nói: “Lôi hắn ra chém đầu”.

Người đội trưởng đó tự phụ mình là thiện chiến, vẫn tưởng Hoắc Thanh Đồng không dám làm gì. Khi nghe thấy câu này hắn mới đổi thái độ, sắc mặt xám như tro tàn. Đám thân binh kéo hắn ra ngoài, chém một đao đứt cổ. Hoắc Thanh Đồng hạ lệnh bêu đầu thị chúng, toàn quân không ai không toát mồ hôi.

Hoắc Thanh Đồng hạ lệnh cho đội phó đội một Bạch Kỳ lên làm đội trưởng, dẫn quân chạy về hướng sa mạc, khi thấy phía đông có khói phân chó sói bay lên mới vòng ngược trở về. Y lập tức nhận lệnh đi bố trí. Hoắc Thanh Đồng lại hạ lệnh cho tất cả các đội còn lại tập trung về khu đầm lầy ở phía đông.

Phát lệnh xong xuôi, một mình nàng phi ngựa về hướng tây, quì xuống đất nước mắt đầm đìa, khe khẽ cầu nguyện: “Chân thánh A-la vạn năng! Cầu mong thánh đạo của người đắc thắng, đánh bại quân địch đang xâm lược chúng ta. Bây giờ gia gia không tin con, ca ca không tin con, ngay cả bộ hạ của con cũng không tin con. Vì muốn họ nghe lệnh mà con buộc phải giết người. Thánh A-la vạn năng! Cầu xin người phù hộ cho chúng con được thắng để gia gia và muội muội bình yên trở về. Nếu họ phải chết, cầu xin người để con chết thay cho họ. Cầu xin người cho Trần công tử và muội muội vĩnh viễn yêu thương nhau, vĩnh viễn hạnh phúc bên nhau. Nhất định người yêu thương muội muội đặc biệt hơn người khác, nên mới tạo ra muội muội xinh đẹp như thế. Mong người hãy yêu thương muội muội cho đến cùng”.

Sau khi cầu nguyện, nàng lên ngựa quay về, tuốt kiếm hô lên: “Đội một, đội hai Hắc Kỳ đi theo ta. Các đội còn lại chia nhau phòng thủ khắp nơi”.

o o o

Nhắc lại Mộc Trác Luân và Trần Gia Lạc cố thủ trên đồi cát, quân Thanh đã xung phong hai lần đều bị người Hồi anh dũng đẩy lùi. Xung quanh đồi cát thi thể đã dồn thành đống, hai bên đều tổn thất nặng nề.

Hết giờ ngọ, đột nhiên Thanh binh nhốn nháo, một đội kỵ quân đang tấn công tới. Dưới lá cờ có hình trăng lưỡi liềm là một cô gái mặc áo vàng, tay cầm trường kiếm, trên đầu có một cọng lông vũ màu xanh bích hơi rung động. Đó chính là Hoắc Thanh Đồng.

Mộc Trác Luân hô lớn: “Xung phong”. Ông dẫn đầu quân Hồi chạy ào xuống dưới, hai mặt giáp công. Bọn lính Thanh cản không nổi, ba đội Hắc Kỳ hợp lại thành một. Hương Hương công chúa chạy vội tới, ôm chầm lấy tỷ tỷ.

Hoắc Thanh Đồng vừa nắm tay muội muội vừa hạ lệnh: “Đội trưởng đội ba Hắc Kỳ! Huynh dẫn đội mình chạy về hướng tây, hợp với đội một Bạch Kỳ rồi nghe lệnh của đội trưởng đội một Bạch Kỳ”.

Đội trưởng nhận lệnh, dẫn quân đi ngay. Đội này cưỡi toàn ngựa được tuyển chọn kỹ lưỡng. Xa xa nhìn thấy cờ đỏ phấp phới, thì ra quân tinh nhuệ cờ đỏ của Thanh binh đã đuổi theo họ.

Hoắc Thanh Đồng cả mừng nói: “Tuyệt diệu! Đội trưởng đội một Hắc Kỳ, huynh lui vào trong thành Diệp Nhĩ Khương, nghe lệnh ca ca ta. Đội trưởng đội hai Hắc Kỳ, huynh lui về bờ nam sông Hắc Thủy gặp đội trưởng đội hai Thanh Kỳ rồi nghe lệnh của huynh ấy”.

Hai đội Hắc Kỳ lại xông ra khỏi vòng vây. Đội cờ trắng và đội cờ viền vàng của quân Thanh liền chia hai đường đuổi theo.

Hoắc Thanh Đồng hô lớn: “Mọi người chạy về hướng đông”.

Ba trăm thân binh cầm trường đao hộ vệ chủ soái lập tức mở đường. Mộc Trác Luân, Hương Hương công chúa cùng với mọi người Trần Gia Lạc chạy về hướng đông, theo sau là nhân mã của đội bốn Hắc Kỳ.

Triệu Tuệ đích thân dẫn đội quân thiết giáp bao vây từ hai phía. Hai cánh quân tả hữu đều là tinh binh cờ lam của Mãn Châu, ai cũng cầm thương dài kích lớn dũng mãnh đuổi theo. Bên Hồi chỉ có mấy trăm người đoạn hậu, vừa đánh vừa lùi. Chỉ chớp nhoáng là mấy trăm quân này bị Thanh binh vây chặt rồi giết sạch.

Triệu Tuệ vô cùng mừng rỡ, chỉ lá cờ trắng lưỡi liềm ở cạnh Hoắc Thanh Đồng mà nói: “Ai đoạt được lá đại kỳ đó, ta thưởng ngay một trăm lạng”.

Đội thiết giáp liền tranh nhau mà truy đuổi điên cuồng trong vùng đại mạc. Nhưng ngựa của đội bốn Hắc Kỳ đều được tuyển chọn đặc biệt, còn đội quân thiết giáp nặng nề, ngựa đi chậm rãi không sao đuổi kịp ngay.

Chạy được ba bốn chục dặm thì số ngựa bên quân Hồi bị đuổi sức lùi lại phía sau. Mấy chục chiến sĩ cố gắng chống trả đến cùng, nhưng chỉ nháy mắt là bị quân Thanh giết chết.

Triệu Tuệ thấy quân Hồi bị giết toàn là người già con nít, cả mừng nói: “Thì ra bọn chúng không còn tinh binh nữa”.

Thanh binh lại càng cố gắng đuổi theo. Đuổi được bảy tám dặm thì đội ngũ người Hồi càng lúc càng tán loạn, nhưng vẫn thấy lá đại kỳ hình trăng lưỡi liềm bay phấp phới trên một đồi cát lớn. Triệu Tuệ cưỡi ngựa tốt, cầm đại đao hướng dẫn toàn quân xông tới, có bọn thân binh hộ vệ trước sau.

Hoắc Thanh Đồng thấy đại quân Thanh đã đuổi tới nơi, liền ruổi ngựa chạy xuống đồi cát này.

Triệu Tuệ đứng trên đồi cát nhìn xuống dưới, lập tức kinh hoảng đến độ hồn phi phách tán, như vừa rơi vào một cái hố băng. Hắn nhìn thấy ở phía nam vô số chiến sĩ người Hồi đã dàn trận chỉnh tề, hoàn toàn không phát ra tiếng động. Nhìn xa xa chỉ thấy những lá cờ màu xanh mọc như rừng rậm, những chiếc thuẫn hình tròn vây quanh như những đám mây.

Hai tay Triệu Tuệ chột bủn rủn, đại đao rơi xuống đất. Hắn rung mình một cái, thầm nghĩ: “Bọn Hồi thật là gian xảo! Thì ra đại đội nhân mã của chúng đã tập trung ở đây”.

Nhìn về hướng bắc, thấy một đám cờ trắng đang tung bay phấp phới, lại một số rất đông quân Hồi đang từ từ ép tới. Hắn không còn thời gian suy nghĩ nữa, vội vã hô lên: “Quay lại! Hậu đội đổi thành tiền đội, lùi nhanh lên”.

Nghe thanh âm của chủ tướng đầy vẻ hoảng hốt, quân Thanh lập tức đại loạn. Tên của quân Hồi bắt đầu bắn tới như châu chấu. Quân Thanh vốn đông gấp mấy quân Hồi, nhưng chia thành nhiều nhóm nhỏ đuổi theo, đến đây chỉ còn khoảng một vạn quân thiết giáp. Còn chủ lực của quân Hồi đều tập trung ở đây, mạnh yếu chênh lệch rất rõ.

Phía tây lại có hai đội người Hồi xung phong tới. Triệu Tuệ thấy phía tây, phía nam và phía bắc đều có quân địch, chỉ còn hở phía đông, bèn truyền lệnh: “Toàn quân chạy về phía đông”! Hắn đích thân chỉ huy thân binh đoạn hậu. Quân Hồi từ ba phía dần dần ép đến gần.

Đại quân Thanh đang hỗn loạn chạy về phía đông, đột nhiên đội quân thiết giáp đi đầu la hét om sòm. Một tên kỵ binh chạy vội đến trước mặt Triệu Tuệ mà bẩm báo: “Tướng quân, không xong rồi! Phía trước là một bãi lầy”.

Triệu Tuệ thấy cả ngàn kỵ mã thiết giáp của mình lẫn lộn trong sinh lầy, từ từ lún xuống mặt đất nhão nhoẹt. Thì ra trong sa mạc có những dòng sông không thể tìm ra biển cả, tụ lại mà hình thành những cái hồ, rồi dần dần khô cạn đi trở thành sinh lầy. Khu đầm lầy lớn này chu vi khoảng mười mấy dặm, bùn sinh sâu hơn mười trượng, chỉ có loài bò sát sinh sống chứ người và dã thú không đến được. Bây giờ tuyết đã rơi lấp lên, trên mặt đầm lầy hoàn toàn không có dấu vết gì. Không phải là người sống ở nơi này thì không thể biết dưới mặt tuyết là cạm bẫy chết người.

Hoặc Thanh Đồng cho quân mai phục sẵn, Triệu Tuệ vì ham thắng mà nhắm mắt đuổi theo, tự mình dẫn quân vào nơi tuyệt địa.

Trần Gia Lạc cùng mọi người đứng trên đồi cát quan sát trận chiến, thấy quân Thanh rơi vào bãi lầy mỗi lúc một nhiều. Quân mã phía sau cũng muốn chạy ra phía ngoài, nhưng người Hồi đã đào trước những con hào sâu, ngựa khó mà vượt qua được.

Quân thiết giáp bị ép từ ba phía, giẫm đạp lên nhau. Chúng không tự chủ được, từng tên một bị đẩy lệt xuống vũng lầy, giáp sắt nặng nề nên lún xuống càng nhanh chóng. Đất bùn từ dưới chân dâng dần lên đầu gối, rồi tới eo lưng. Vô số quân Thanh ngập nửa người trong bãi lầy, kêu la như điên như dại, đến khi đất bùn ập vào miệng thì tiếng hét mới dừng. Sau đó chỉ còn trông thấy hai cánh tay quơ quào một lúc, rồi hoàn toàn biến mất dưới bãi lầy.

Hơn một vạn chiến sĩ người Hồi tay trái cầm thuẫn tay phải cầm đao, đao

quang lẫn trong màu tuyết trắng, hoàn toàn không lên tiếng, tập trung chốt chặn bên ngoài hào. Còn hai đội tinh binh thì không ngừng tấn công mãnh liệt vào đội quân thiết giáp.

Quân Thanh càng lúc càng ít. Không đầy nửa giờ, hơn một vạn tinh binh thiết giáp cờ lam đã bị ép hết xuống đầm lầy. Triệu Tuệ chỉ còn hơn trăm thân binh liều chết bảo vệ, mở một con đường máu chạy thoát ra ngoài.

Nhìn thấy vô số người ngựa không sao đếm xuể đang giã giụa giữa vùng lầy, Hương Hương công chúa đột nhiên mặt bật khóc. Nàng cố tự kiềm chế, rồi quay mặt đi không dám nhìn nữa.

Mộc Trác Luân mừng rỡ hóa cuồng, lớn tiếng cười vang. Nhưng ông chợt im bật, rồi nói với Hoắc Thanh Đồng: “Thanh nhi! Vừa rồi ta đã lỡ lời, con đừng trách. Gia gia tính tình nóng nảy, thật là có lỗi”.

Hoắc Thanh Đồng mím chặt môi, không đáp.

Tâm Nghiễn cũng quì dưới đất, dập đầu mấy cái rồi nói: “Tiểu nhân đáng chết, không biết cô nương thần cơ diệu toán nên buông lời mạo phạm. Cô nương là bậc đại nhân, chắc sẽ tha thứ cho tiểu nhân”... Nói chưa xong, Hoắc Thanh Đồng đã giật cương cho ngựa chạy xuống đồi cát, bỏ mặc Tâm Nghiễn quì bất động ở đó.

Chương Tấn mỉm cười nói: “Thôi đi! Lát nữa tổng đà chủ xin lỗi là được rồi”. Y vung tay múa chân cười ha hả rồi nói: “Ta nghĩ mãi vẫn chưa hiểu, tại sao cô ấy lại không dụ hết toàn bộ quân Thanh vào vũng sình lầy đó”?

Từ Thiên Hoảng cười đáp: “Tại đây quân Hồi nhiều hơn quân Thanh, nên mới ép chúng vào được đầm lầy. Nếu dồn hết toàn bộ quân lính Thanh, bọn chúng xung phong ngược lại thì làm sao mà cản nổi”?

Chương Tấn gật đầu nói: “Không sai! Vừa rồi mọi người đều trách lầm cô ấy cả”.

Lúc này phần lớn quân Thanh đã biến trong sình lầy không còn vết tích, chỉ còn một số nhân mã mới lún đến nửa người, vẫn còn vẫy tay kêu la được. Không gian đầy những tiếng gào thê thảm, rồi một lát sau từ từ im lặng trở lại.

Mấy vạn quân thiết giáp đã bị vũng lầy này nuốt sạch. Người ngựa, đao thương, giáp sắt không thấy đâu nữa, chỉ còn mấy trăm lá cờ nổi trên mặt đất sình.

Hoắc Thanh Đồng lớn tiếng truyền lệnh: “Toàn quân hướng về phía tây, tập hợp ở bờ nam sông Hắc Thủy”. Các đội quân Hồi tộc đều tuân lệnh chạy về phía tây.

Dọc đường Trần Gia Lạc kể lại những chuyện đã qua, trong lòng Mộc Trác Luân không sao yên được. Ông thương yêu nhất là hai cô con gái, bây giờ cả hai cùng yêu thanh niên người Hán này. Theo luật của người Hồi thì một nam nhân có thể cưới bốn vợ, nhưng Trần Gia Lạc lại không phải là giáo đồ Hồi giáo. Nghe nói

người Hán chỉ được cưới một vợ, nữ nhân từ thứ hai trở đi không thể gọi là chính thức.

Việc này thật không biết phải tính sao. Ông đành tạm thời gác lại, đợi đến khi đánh bại quân Thanh rồi suy nghĩ tiếp. Thanh Đồng thông minh lanh lợi, Kha Tư Lệ dịu dàng chất phác, hai chị em lại rất thương nhau, chắc chắn sẽ có cách giải quyết.

Đến xế chiều, mọi người mới tới bờ nam sông Hắc Thủy. Một kỵ binh thở hổn hển chạy đến báo cáo: “Quân Thanh tấn công mãnh liệt. Đội trưởng đội hai Thanh Kỳ đã tử vong, đội trưởng đội hai Hắc Kỳ bị trọng thương. Huynh đệ hai đội thương vong rất nặng”.

Hoắc Thanh Đồng nói: “Bảo đội phó đội hai Thanh Kỳ đốc chiến, không được lùi một bước”. Người kỵ binh đó nhận lệnh đi ngay.

Mộc Trác Luân nói: “Chúng ta xông lên tiếp ứng đi”.

Hoắc Thanh Đồng đáp gọn: “Không”! Nàng quay lại bảo đám thân binh: “Toàn bộ quân sĩ ngồi nghỉ ngay tại chỗ. Không được đốt lửa, không được lên tiếng, lấy lương khô ra ăn”.

Mấy vạn người im lặng nghỉ ngơi trong bóng tối. Xa xa vọng tới tiếng dòng Hắc Thủy chảy ào ào, và tiếng con người chém giết lẫn nhau.

Một tên kỵ binh gấp rút chạy tới báo cáo: “Đội phó đội hai Thanh Kỳ đã trận vong. Phe ta không chống nổi nữa”.

Hoắc Thanh Đồng nói: “Đội trưởng đội ba Thanh Kỳ! Huynh dẫn đội mình đi tăng viện. Các huynh đệ ở đó giao cho huynh chỉ huy”.

Đội trưởng đó giơ trường đao lên, lớn tiếng nhận lệnh rồi lập tức dẫn đội mình đi cứu viện. Chương Tấn la lớn: “Hoắc Thanh Đồng cô nương! Ta cũng xông lên chém giết, có được không”?

Hoắc Thanh Đồng nói: “Vừa rồi các vị mệt mỏi lắm rồi, nghỉ ngơi một lát đã”.

Chương Tấn thấy nàng chỉ huy đại quân oai phong lẫm liệt, không dám nói nữa.

Đội ba Thanh Kỳ xuất phát chưa được bao lâu đã nghe những tiếng la hét dữ dội, đương nhiên là hai bên đã giáp chiến ác liệt. Một lát sau, Hoắc Thanh Đồng thấy tinh thần chiến sĩ đã phục hồi bèn lên tiếng: “Các đội Thanh Kỳ mai phục sau dải đất cao này. Đội Bạch Kỳ, đội Kha Tác Khắc, đội Mông Cổ đi về phía tây mai phục”.

Nàng vẫy trường kiếm mà nói: “Mọi người còn lại theo ta”!

Thân binh đi đầu, mọi người xung phong lên phía trước. Càng tiến tới gần, tiếng reo hò chém giết càng dữ dội. Chạy gần tới nơi, nghe cả tiếng vũ khí chạm

nhau chan chát. Quân Hồi đang liều mạng canh giữ, cây cầu gỗ bắc qua dòng sông Hắc Thủy, bọn Thanh binh cờ viền vàng đang liều mạng xông lên chiếm lấy cây cầu.

Hoắc Thanh Đồng hô lớn: “Lùi lại”!

Quân Hồi giữ cầu lập tức lùi ra, cả ngàn lính thiếp giáp xung phong tới. Đợi quân Thanh qua cầu được một nửa, Hoắc Thanh Đồng la lên: “Kéo gãy cầu”.

Người Hồi đã giấu sẵn mấy trăm con ngựa hai bên dòng sông, những cây trụ cầu đã được tháo lỏng từ trước rồi dùng dây thừng buộc vào ngựa. Nghe tiếng hạ lệnh, họ vừa giật cương vừa dùng roi quất, mấy trăm con ngựa lập tức cất vó tiến về phía trước.

Nghe rầm rắc mấy tiếng, những cây trụ cầu bị kéo rời ra, cầu gỗ gãy lìa. Mấy trăm quân thiết giáp trên cầu bị rơi xuống dòng sông. Quân Thanh bị chia làm hai đoạn đứng cách con sông, nhìn thấy nhau mà không thể cứu viện cho nhau được.

Lệnh kỳ của Hoắc Thanh Đồng vấy xuống, quân mai phục ở hai bên đều xông lên chém giết. Bọn lính Thanh được huấn luyện kỹ lưỡng, trong lúc hỗn loạn mà chúng vẫn nghe lệnh của chỉ huy, tập hợp vào một chỗ sắp thành trận thế.

Quân Hồi chạy đến cách trận của quân Thanh vài trăm bước, đội nhiên dừng lại. Hoắc Thanh Đồng lại vấy lệnh kỳ một cái, lập tức nghe tiếng “Rầm, rầm” liên hồi không dứt, nổ đieếc cả tai, khói đen bay mù mịt. Thì ra dưới chân quân Thanh đã chôn sẵn thuốc nổ. Thuốc nổ vừa đốt lên, máu thịt bắn vãi ra loạn xạ. Đội ngũ quân Thanh rối loạn hẳn lên, đối diện lại có loạn tiễn bắn tới, không còn chỗ nào mà chạy trốn.

Mấy trăm tên hoảng quá, nhảy bừa xuống sông. Nhưng chúng mặc giáp sắt nặng nề, xuống nước là lập tức chìm xuống đáy. Số còn lại hoảng loạn không còn đội ngũ gì nữa, chỉ chốc lát là bị đại quân Hồi diệt sạch. Trên dòng sông vốn chỉ trắng xóa những tảng băng, bây giờ nổi lều bều những lá cờ.

Một nửa quân Thanh còn lại ở bờ đối diện cũng sợ đến vỡ gan vỡ mật, chạy ngay về phía thành Diệp Nhĩ Khương.

Hoắc Thanh Đồng hô lớn: “Vượt sông truy kích”!

Quân Hồi lập tức bắc cây cầu gỗ đã chuẩn bị sẵn, đại quân đuổi tới thành Diệp Nhĩ Khương.

Dân cư trong thành Diệp Nhĩ Khương đã được sơ tán, để lại tòa thành trống rỗng. Khi thấy đội quân Thanh cờ trắng tấn công tới, Hoắc A Y đã theo lời dặn của muội muội mà chống đỡ qua loa, sau đó dẫn quân rút lui.

Đội quân Thanh cờ vàng từ sông Hắc Thủy lùi về, hội quân trong thành để nghỉ ngơi chốc lát. Lúc này chủ soái Triệu Tuệ cũng đã dẫn hơn trăm tàn binh chạy về tới đây. Hắn thấy đội tinh binh cờ vàng cũng đại bại, vừa kinh hãi vừa giận dữ vô cùng.

Đột nhiên có bộ hạ đến bẩm báo: “Mấy trăm quan binh uống nước giếng trong thành này đã bị trúng độc mà chết”. Triệu Tuệ bèn phái binh lính ra ngoài thành lấy nước.

Chỉ trong chốc lát lại thấy bầu trời đỏ rực, trong thành chỗ nào cũng có ánh lửa. Thân binh liên tiếp chạy tới cấp báo: “Cả tòa thành đã bốc cháy”!

Thì ra trong vùng Hồi Cương có không ít giếng dầu rất dễ đào. Khi dân chúng rời khỏi thành, Hoắc Thanh Đồng đã hạ lệnh tồn trữ dầu tại đó. Bây giờ quân mai phục phóng hỏa, nơi đây trở thành một lò lửa cháy hừng hực.

Triệu Tuệ được thân binh bảo vệ, cố gắng xông ra khỏi chảo lửa mà giữ mạng. Trong thành quân Thanh chà đạp lẫn nhau, múa đao chém nhau để cướp một con đường máu chạy về phía cửa tây. Không ngờ quân thiết giáp từ phía đội diện chạy tới, nói là cửa thành đã bị người Hồi chặn lại, không thể xông ra ngoài được.

Lúc này thế lửa càng mãnh liệt hơn. Giáp sắt nóng bỏng, sát vào người không sao chịu nổi, bọn lính Thanh dần dần trút hết áo giáp, chạy lung tung. Hàng vạn nhân mã trong thành Diệp Nhĩ Khương vừa đạp lên nhau vừa la hét ầm trời.

Trong lúc hỗn loạn, bỗng có một đội kỵ binh chạy tới hô lớn: “Đại tướng quân ở đâu”?

Thân binh của Triệu Tuệ vội la lên: “Ở đây”!

Một người phi tới nhanh như gió, chính là tên sứ giả Hòa Nhĩ Đại. Hắn vội gọi Triệu Tuệ: “Phía cửa đông ít địch, chúng ta mau mau chạy tới đó”.

Triệu Tuệ lâm nguy nhưng vẫn trấn tĩnh được, thống lĩnh số tướng sĩ còn lại đột kích về phía cửa đông. Người Hồi bắn tới hàng ngàn hàng vạn mũi tên, quân Thanh đã cởi bỏ áo giáp nên chết mất khá nhiều, mấy lần xung phong ra ngoài nhưng không được.

Thế lửa trong thành càng lúc càng mãnh liệt, đã có mấy ngàn quân Thanh bị thiêu sống. Trong bụi khói bây giờ có thêm mùi thịt nướng nghe mà lợm giọng. Toàn thành đầy những tiếng la khóc ồm tỏi.

Trong lúc nguy cấp, Trương Triệu Trọng từ đâu cầm trường kiếm chạy tới, dẫn một đội thân binh liều mạng đánh ra, cứu được Triệu Tuệ ra ngoài.

Hoắc Thanh Đồng đứng trên gò cao cũng nhìn thấy hắn. Mộc Trác Luân kêu lên: “Đáng tiếc! Đáng tiếc”!

Hoắc Thanh Đồng gọi: “Đội trưởng đội bốn Thanh Kỳ! Huynh thống lĩnh bản đội đi tăng viện, bao vây cửa đông”. Người đội trưởng bèn dẫn quân đi ngay.

Triệu Tuệ đã thoát ra ngoài, quân Thanh bên trong không còn ai chỉ huy nữa, mà bốn cửa thành đều bị trọng binh người Hồi giữ chặt. Chúng chạy đông chạy tây một hồi, rốt cuộc cũng bị thiêu chết trong biển lửa.

Hoắc Thanh Đồng hô lớn: “Đốt lang yên”!

Thân binh liền đốt một đồng phân sói đã đã chuẩn bị sẵn, khói đen bay thẳng lên trời như một cây cột đen khổng lồ. Phân của loài sói có khói đậm đặc nhất, xa mấy chục dặm vẫn có thể nhìn thấy.

Chu Ý hỏi Từ Thiên Hoàng: “Đốt thứ này để làm chi vậy”?

Từ Thiên Hoàng nói: “Để liên lạc với người ở xa”.

Quả nhiên không bao lâu, cách hai mươi dặm về phía tây có một luồng khói đen tương tự bay lên.

Từ Thiên Hoàng nói: “Người ở phía tây nhìn thấy làn khói này, lập tức đốt phân sói lên, cứ thế mà truyền đi, trong chốc lát có thể truyền tín hiệu ra xa mấy trăm dặm”.

Chu Ý gật đầu nói: “Phương pháp này hay quá”.

Người Hồi thắng liền ba trận, tiêu diệt ba vạn tinh binh của nhà Thanh. Hàng ngàn hàng vạn chiến sĩ ôm nhau vui vẻ, ca múa ngoài thành Diệp Nhĩ Khương.

Hoắc Thanh Đồng tập hợp các đội trưởng, hạ lệnh: “Nhân mã các đội đến địa điểm đã định mà dựng trại. Tối nay mỗi người lính phải đốt mười đồng lửa, càng cách xa nhau càng tốt”.

o o o

Lúc đó đô thống Đức Ngạn đang chỉ huy đội tinh binh cờ đỏ đông tới vạn người rượt theo đội ba Hắc Kỳ của quân Hồi. Ngựa của đội Hắc Kỳ đều là tuấn mã được đặc biệt tuyển chọn, tung vó chạy thẳng vào giữa sa mạc. Đức Ngạn được lệnh của Triệu Tuệ đuổi theo binh mã quân Hồi để tiêu diệt sạch nên cứ thế mà đuổi sát sau lưng.

Hai đội kỵ binh đuổi nhau trong vùng sa mạc làm bụi bặm tốc cuộn cuộn lên trời, tiếng vó ngựa rền như sấm sét. Chạy được mấy chục dặm, đột nhiên phía trước có hàng ngàn bò dê chạy lộn xộn. Bọn lính Thanh mừng rỡ, kéo nhau ra bắt để dành ăn, nên truy đuổi chậm hẳn lại.

Không bao lâu đội ba Hắc Kỳ đã hội quân với đội một Bạch Kỳ, tiếp tục tháo chạy, quyết không dàn trận đánh nhau với quân Thanh. Mãi đến xế chiều, nhìn thấy cột khói đen nổi lên ở hướng đông, đội trưởng đội một Bạch Kỳ mới la lên: “Thúy Vũ Hoàng Sam thắng trận rồi! Chúng ta lập tức quay về hướng đông”.

Chiến sĩ Hồi tộc tinh thần phấn chấn hẳn lên, liền cho ngựa quay đầu lại. Quân Thanh hết sức kinh ngạc, định xung phong lên chém giết. Nào ngờ quân Hồi không nghênh chiến mà chạy vòng ra xa để quay về.

Đức Ngạn hô lớn: “Giả tử bọn chúng chạy đến chân trời, chúng ta cũng phải đuổi đến chân trời mới chịu thôi”.

Thế là hai đội quân lại đuổi nhau suốt một đêm về hướng đông. Đô thống

Đức Ngạn quyết chí lập công, dẫn thiết giáp quân cờ đỏ của nhà Thanh truy đuổi không ngừng. Dọc đường rất nhiều con ngựa kiệt sức té ngã, hấn hạ lệnh cho tên lính nào không có ngựa phải chạy bộ theo sau.

Chạy đến nửa đêm, mấy tên kỵ binh phi nhanh tới báo: “Đại tướng quân đang ở bên phải phía trước”. Đức Ngạn liền chạy tới đón, thấy Triệu Tuệ cùng hơn ba ngàn quân bại trận, bối rối vô cùng.

Triệu Tuệ thấy đội tinh binh cờ đỏ đã đến, tinh thần phấn chấn hẳn lên, thầm nghĩ: “Quân địch vừa đại thắng, chắc chắn đêm nay sẽ không phòng bị. Quân ta bất ngờ đánh úp, có thể chuyển bại thành thắng”. Hấn bèn ra lệnh tiến quân về phía sông Hắc Thủy.

Đi được khoảng ba chục dặm, tiền quân về báo cáo: “Quân đội bọn Hồi lập doanh trại ở ngay phía trước”.

Triệu Tuệ, Đức Ngạn, Trương Triệu Trọng và Hòa Nhĩ Đại kéo nhau lên một đồi cao để quan sát, bất giác không lạnh mà run. Cả một sườn núi và vùng hoang dã đầy những đám lửa, ra xa đến vô cùng vô tận, văng vẳng nghe tiếng quân reo ngựa hí, không biết có tới bao nhiêu quân Hồi đang hạ trại.

Triệu Tuệ yên lặng không nói gì. Hòa Nhĩ Đại lên tiếng: “Thì ra bọn Hồi có tới mười vạn quân ẩn nấp ở đây. Chúng ta ít người không địch nổi số đông, nên mới bị...mới bị...thua thiệt chút ít”.

Chúng không biết đây là kế hư trương thanh thế của Hoắc Thanh Đồng. Nàng đã ra lệnh cho mỗi người lính Hồi phải đốt mười đồng lửa, từ xa nhìn tới dĩ nhiên oai thế kinh người.

Triệu Tuệ vội hạ lệnh cho quân sĩ nhanh chóng lên ngựa lùi về hướng Nam, không được phát ra tiếng động. Mệnh lệnh truyền đi, binh lính chưa kịp ăn cơm đã vội chạy trốn. Hòa Nhĩ Đại bẩm báo: “Hướng đạo đã nói là từ đây đi về hướng nam phải vượt qua dãy núi Kỳ Bàn. Khi có tuyết rơi, đường núi rất khó đi”.

Triệu Tuệ nói: “Thanh thế của địch lớn quá, người xem, chỗ nào cũng đầy rẫy quân của chúng. Tướng quân Phó Đức đang dẫn quân từ phía đông, vượt Qua Bích đến đây. Chúng ta chỉ còn cách đi về hướng nam hội quân với ông ấy”.

Hòa Nhĩ Đại tán luôn: “Đại tướng quân dùng quân thật là kỳ diệu”.

Triệu Tuệ chỉ “Hừ” một tiếng. Vừa đại bại mà phải nghe những lời xiểm nịnh thế này, da mặt dày tới đâu cũng không thể nhẫn nại mà vênh váo được.

Đại quân tiến về phía nam, đường đi càng lúc càng hiểm trở. Bên trái là dòng sông Hắc Thủy, phía bên phải là núi Kỳ Bàn. Trời tối đen không có trăng sao gì cả, chỉ có tuyết trắng trên đỉnh núi hắt sáng xuống mờ mờ. Triệu Tuệ hạ lệnh, ai để phát ra chút xíu âm thanh là lập tức bị chém đầu.

Đại đa số kỵ binh này đến từ vùng đất Liêu Đông lạnh lẽo, biết trên núi có một lớp tuyết dày, lỡ gây âm thanh chấn động cho lớp tuyết đó lở xuống là đại

họa. Ai cũng cẩn thận, xuống ngựa rón rén mà đi.

Được hơn mười dặm, đường càng dốc hơn, may mà sắc trời đã dần dần sáng. Quân Thanh phải nhịn đói vừa đánh vừa chạy suốt một ngày một đêm, mặt tên nào cũng xanh hắc đi.

Đột nhiên phía trước có tiếng la hét, báo hiệu có quân Hồi tấn công. Đức Ngạn đích thân dẫn tinh binh chạy lên đón đánh. Hắn thấy mấy trăm người Hồi đang từ trên núi phi ngựa xuống. Khi đến gần họ đội nhiên xuống ngựa, rút trủy thủ ra chích vào mông ngựa.

Đàn ngựa bị đau, phóng như điên về phía quân Thanh. Đường đi vốn đã rất hẹp, mấy trăm con ngựa chạy ào ào tới khiến binh lính dồn thành một khối, rất nhiều người ngựa rơi tõm xuống sông. Còn phía trên thì người Hồi đã bầy xuống vô số tảng đá lớn, phong tỏa mất đường tiến.

Đức Ngạn gấp rút hạ lệnh cho đại quân rút lui lại, nhưng nghe thấy phía sau cũng có tiếng la ồm ồm. Thì ra đường lui cũng bị chặn mất rồi.

Đức Ngạn liều mạng vượt qua mưa tên và mưa đá, xung phong lên phía trước. Trên đỉnh núi Kỳ Bàn có một lá cờ trắng lưỡi liềm đang bay phấp phới, dưới lá cờ có hơn mười người đang đứng chỉ huy. Triệu Tuệ hạ lệnh nhanh chóng xông lên, bất kể sống chết.

Một đội quân thiết giáp lập tức tiến lên. Nhóm thì cầm thuẫn bài đỡ tên bắn tới, nhóm thì lo dọn đường khiêng những tảng lớn, xác ngựa và xác người quăng xuống lòng sông. Bọn chúng liều mạng xung phong chỉ mong vượt ra khỏi đoạn đường chật hẹp.

Mỗi đội quân Hồi chặn giữa đường cản trở. Đường đi chật hẹp, tuy quân Thanh rất nhiều nhưng không thể cùng lúc xung phong lên được. Phía sau dồn lên phía trước, chỉ chốc lát là dọc con đường núi này đầy nghẹt nhân mã.

Có tiếng ra lệnh, nhóm quân Hồi cản đường đột nhiên tản ra, sau lưng lộ ra mấy chục khẩu pháo. Bọn lính Thanh hoảng sợ đến hồn phi phách tán, gào lên thê thảm, lập tức quay lưng chạy trốn. Nhưng pháo đã phát hỏa, vô số mảnh sắt vụn và đinh sắt bắn thẳng vào giữa đội quân Thanh.

Loại pháo này mỗi lần chỉ bắn được một phát, sau đó phải nhét thuốc pháo, sắt vụn, đinh sắt vào, mất nửa ngày mới bắn tiếp được. Do đó quân Hồi chỉ bắn một loạt rồi lùi, nhưng mấy chục phát pháo này đã bắn chết hơn hai trăm quân Thanh. Xác thịt chúng kín đường đi.

Triệu Tuệ vừa lo lắng vừa giận dữ, đột nhiên lại nghe thấy những tiếng sột soạt. Sau gáy hắn chợt buốt lên, một miếng băng nhỏ đã rơi vào cổ áo. Hắn ngẩng đầu lên thì thấy trên đỉnh núi, những tảng băng đang từ từ rơi xuống.

Hòa Nhĩ Đại la lên: “Đại tướng quân, hỏng rồi! Chúng ta mau mau lùi lại đi”.

Triệu Tuệ lập tức quay đầu, chuồn hết tốc lực. Lúc này quân Thanh đánh

chém nhau loạn xạ, đẩy nhau lọt xuống vực sâu để kiếm đường thoát thân. Nhưng tiếng âm âm mỗi lúc một lớn hơn nghe điếc cả tai, vô số tảng băng lẫn xuống kèm theo đất đá, quang cảnh hết như trời sập.

Hòa Nhĩ Đại và Trương Triệu Trọng kèm sát hai bên trái phải, bảo vệ Triệu Tuệ chạy xa mười dặm mới dám quay lại nhìn. Chúng thấy con đường núi đã bị lấp dưới lớp tuyết dày mười mấy trượng. Mấy ngàn tinh binh đã bị vùi dưới tuyết, ngay cả đô thống Đức Ngạn cũng không thoát được.

Bây giờ con đường phía trước đầy tuyết phủ, không thể đi lại được nữa, Triệu Tuệ lâm vào tuyết cảnh. Hắn nghĩ đến bốn vạn tinh binh chỉ trong một đêm hoàn toàn mất trắng, không sao nén nổi bi ai, cất tiếng khóc ròng.

Trương Triệu Trọng lên tiếng: “Đại tướng quân! Chúng ta trèo lên núi đi”.

Hắn đưa tay trái kéo Triệu Tuệ, đề khí trèo lên. Hòa Nhĩ Đại cũng thi triển khinh công, cầm đao bảo vệ phía sau.

Hoắc Thanh Đồng đứng rất xa cũng nhìn thấy, bèn kêu lên: “Có người chạy trốn, mau mau chặn lại”.

Một đội trưởng Mông Cổ lập tức dẫn mấy chục quân chạy tới. Đến gần, nhìn thấy ba người đang trèo lên đều mặc sắc phục đại quan, họ xoa tay cả mừng chỉ đợi bắt sống.

Triệu Tuệ âm thầm kêu khổ, nghĩ bụng: “Hôm nay ta đã bại trận thế này, chẳng lẽ còn phải chịu cái nhục bị bắt sống hay sao”?

Trương Triệu Trọng không nói tiếng nào, cứ vận kinh mà chạy lên núi. Hắn phải đưa tay dìu Triệu Tuệ, sườn núi lại đóng băng rất trơn, nhưng vẫn sải bước như bay. Hòa Nhĩ Đại đi một mình, nhưng cố gắng thế nào cũng không đuổi kịp được.

Trương Triệu Trọng vừa dùng sức nhắc bổng Triệu Tuệ lên đỉnh núi, mấy người lính Mông Cổ lập tức xông tới. Hắn kẹp Triệu Tuệ tướng quân vào dưới nách, sử dụng thân pháp Nhất Hạc Xung Thiên nhảy vọt lên, ra khỏi vòng vây. Đám lính Mông Cổ xô vào nhau đến sưng mày sưng mặt, khi quay lại toan đuổi theo thì hai người đã chạy xuống núi mất dạng.

Hòa Nhĩ Đại lên sau bị một người Mông Cổ phóng tới ôm chặt lấy. Hai người lẫn lộn dưới đất rồi mấy người Mông Cổ khác tới giúp sức bắt sống được hắn.

Các đội trưởng quân Hồi đều tới gặp Hoắc Thanh Đồng báo tin thắng trận. Chiến dịch này tinh binh của Đại Thanh coi như mất trắng. Ngoài Triệu Tuệ và Trương Triệu Trọng ra, chỉ thêm mấy chục người vừa mau lẹ vừa may mắn là trốn thoát.

Hoắc Thanh Đồng cùng mọi người trở về doanh trại. Quân Hồi lấy được vô số lương thảo, binh khí, giải bọn lính Thanh bị bắt sống tới trình diện. Trong đám tù binh có cả bốn huynh đệ Cốt Luân. Quân sĩ báo cáo là khi tấn công vào đại doanh

thì thấy bốn anh em họ bị trói trong một chiếc lều.

Trần Gia Lạc hỏi nguyên do, Cốt Luân Đại Hổ đáp: “Triệu Tuệ đại tướng quân trách mắng chúng ta giúp đỡ huynh đài, khếp vào tội chém đầu, nhưng giam lại đợi thắng trận rồi mới giết”.

Trần Gia Lạc bèn bảo Hoắc Thanh Đồng thả họ về. Từ đó bốn người trở về Liêu Đông, tiếp tục làm thợ săn.

Lính canh bỗng vào cấp báo, trong Qua Bích có bốn năm ngàn Thanh binh từ phía đông kéo đến. Hoắc Thanh Đồng nhảy chồm lên, dẫn mười đội quân Hồi ra đón địch. Đi được vài chục dặm, quả nhiên thấy trước mặt có bụi bặm nổi lên. Lệnh kỳ của Hoắc Thanh Đồng vừa vẫy, hai đội Thanh kỳ ào ào xông tới.

Thì ra đây là phó tướng Phú Đức của Triệu Tuệ mang viện binh tới. Dọc đường hấn gặp Triệu Tuệ và Trương Triệu Trọng, biết tin đại quân Mãn Thanh hoàn toàn tan vỡ, liền thu gom tàn binh chạy về phía đông, nhưng lại bị Hoắc Thanh Đồng chặn đánh. Viện binh quân Thanh vừa tới nơi, người ngựa mệt mỏi mà số lượng cũng không nhiều, không thể cản trở được đại quân Hồi đang hừng hực khí thế, thừa thắng xông lên.

Triệu Tuệ không dám đánh nữa, hạ lệnh cho tất cả nhân mã dàn trận thành vòng tròn, dùng cung tên cố thủ. Quân Hồi xung phong mấy lần mà không sao xông vào được.

Hoắc Thanh Đồng nói: “Chúng đã quyết tâm tử thủ, nếu chúng ta tấn công trực diện thì tổn thất nặng nề. Bây giờ ta đông chúng ít, chúng ta cứ từ từ mà đợi cơ hội”.

Mộc Trác Luân gật đầu: “Đúng là như thế”.

Hoắc Thanh Đồng hạ lệnh đào hào. Cả vạn lính Hồi ra sức đào một con hào sâu ở ngoài tầm tên, bao vây quân Thanh vào giữa sa mạc cho đói khát mà chết. Đến xế chiều, Hoắc A Y dẫn tới thêm mấy ngàn quân Hồi nữa, đắp thêm lũy đất ở sau con hào sâu này.

Thế là bên sông Hắc Thủy, dưới núi Kỳ Bàn, người Hồi đại phá quân Thanh rồi lại tiếp tục bao vây hơn bốn tháng. Sử có chép lại trận chiến này, gọi đó là “Trận bao vây Hắc Thủy doanh”.

o O o

Văn Thái Lai đứng ở chỗ khá cao, từ xa nhìn thấy kế bên Triệu Tuệ có một người đưa tay chỉ trỏ, chính là Trương Triệu Trọng. Chàng giận dữ trong lòng, lấy từ trong tay quân Hồi một cây cung. Từ Thiên Hoàng cũng tức giận nói: “Thì ra tên gian tặc này đang ở đây. Tiếc là quá xa, không bắn tới được”.

Văn Thái Lai thi triển thần lực, nghe “Rắc” một tiếng, cây cung cứng như sắt

bị gãy lìa. Chàng bèn lấy hai cây cung chập lại làm một, lắp tên vào. Hai cây thiết cung đều kéo căng hết mức, vừa buông tay là mũi tên bay ra như sao xẹt, nhằm thẳng vào mặt Trương Triệu Trọng.

Tên bay gần tới nơi, nghe tiếng gió réo lên, Trương Triệu Trọng né người tránh khỏi. Mũi tên đó ghim vào ngực một tên thân binh đang đứng cạnh.

Vệ Xuân Hoa nói: “Tứ ca! Chúng ta xông vào trong đó để bắt tên gian tặc”.

Từ Thiên Hoàng cản: “Không được! Đừng có mạo phạm tướng lệnh của Hoắc Thanh Đồng cô nương”.

Văn Thái Lai, Vệ Xuân Hoa đều gật đầu khen phải. Mọi người đành nhìn Trương Triệu Trọng mà nghiêng răng thóa mạ: “Sẽ có một ngày chúng ta bắt tên gian tặc này mà chém thành ba khúc”.

Trong trại người Hồi tấu lên những bản nhạc bi ai. Người Hồi đào hố sâu chung quanh để an táng tướng sĩ trận vong, sắp cho mặt hướng về phía tây rồi mới chôn cất. Trần Gia Lạc và quần hùng thấy lạ bèn hỏi một chiến sĩ đứng bên. Y nói: “Chúng ta là giáo đồ Hồi giáo, sau khi chết hồn sẽ về Thiên Trúc, nên mới đặt xác nằm thẳng, mặt hướng về thánh địa Ba Tư ở phía tây”.

Mai táng xong xuôi, Mộc Trác Luân chỉ huy quân Hồi làm lễ cầu nguyện, cảm tạ chân thánh A-la phù hộ đánh thắng trận này.

Dứt lễ cầu nguyện, toàn quân nổi tiếng hoan hô như sấm động. Đội trưởng các đội diễu qua trước mặt Mộc Trác Luân và Hoắc Thanh Đồng, nâng trường đao lên để chào.

Vệ Xuân Hoa nói: “Trận này khiến cho bọn lính Thanh phải vỡ gan vỡ mật, còn chúng ta thì một phen hả dạ”.

Từ Thiên Hoàng suy nghĩ một lúc rồi nói: “Rõ ràng hoàng đế đã thề thốt với chúng ta, sao lại không chịu lui quân? Chẳng lẽ hấn chủ tâm làm vậy để tiêu hao tinh binh của Mãn Thanh, muốn chúng bị tiêu diệt trong sa mạc hay sao?”

Văn Thái Lai nói: “Ta không tin tên cầu hoàng đế đó. Làm sao hấn ngờ được Hoắc Thanh Đồng cô nương đánh thắng trận này? Hoàng đế đã phái Trương Triệu Trọng đến đây, cứ xem đó là biết”.

Văn Thái Lai và mọi người đều hoài nghi lời thề kết nghĩa của Càn Long là không thành thật, chắc chắn bên trong có gian kế khác. Nhưng vì nể mặt Trần Gia Lạc mà họ không tiện nói rõ, trước mặt những người như Chương Tấn chỉ biết lắc đầu.

Văn Thái Lai lên bàn với Từ Thiên Hoàng là phải nhắc nhở tổng đà chủ, đây là cơ hội rất tốt để phục hưng cho nhà Hán, đuổi bọn Mãn Thanh, sau này e rằng không có cơ hội nào tốt hơn nữa. Nhưng mọi người đều nói cần phải cẩn thận, không khéo lại đắc tội với tổng đà chủ.

Quần hùng lại bàn tới tài dụng binh của Hoắc Thanh Đồng. Dư Ngự Đồng nói:

“Tôn Tử đã nói, ta tập trung một chỗ, địch chia ra mười nơi, thế thì ta nhiều địch ít, ta phải thắng địch phải thua. Không ngờ một cô nương trẻ tuổi người Hồi mà dụng binh rất hợp với Tôn Tử binh pháp”.

Chu Ý trợn to mắt lên nói: “Huynh chỉ nói bữa bãi. Cô ấy đánh trận tài tình như thế, mà huynh còn nói là cô ấy dùng binh pháp con cháu gì gì. Phải nói là Gia Gia binh pháp, là Tổ Tông binh pháp”. Mọi người cười rộ lên không dứt.

Đang bàn tán thì thấy Trần Gia Lạc chăm chú nhìn về phía Hoắc Thanh Đồng, tỏ vẻ quan tâm lo lắng. Mọi người nhìn theo ánh mắt của chàng, thấy Hoắc Thanh Đồng sắc mặt xanh xao, cứ ngẩn ngơ nhìn vào đồng lửa đến xuất thần.

Lạc Băng bước tới định nói chuyện với nàng, Hoắc Thanh Đồng liền đứng dậy đón tiếp. Nhưng đột nhiên nàng lão đảo đứng không vững, thổ ra một ngụm máu tươi. Lạc Băng giật mình, lập tức chạy đến nâng đỡ, vội hỏi: “Thanh muội! Muội làm sao rồi?”

Hoắc Thanh Đồng không nói, cố gắng điều hòa hơi thở, nhưng lại thổ ra thêm một ngụm máu nữa. Hương Hương công chúa. Mộc Trác Luân, Hoắc A Y, Trần Gia Lạc, Chu Ý cùng chạy tới hỏi han.

Hương Hương công chúa lạc giọng kêu lên: “Tỉ tỉ! Đừng thổ huyết ra nữa”. Nàng dịu dàng vào lều, trải thảm cho Hoắc Thanh Đồng nằm nghỉ.

Mộc Trác Luân hết sức đau lòng, biết con gái mình đã kiệt sức sau khi chỉ huy trận chiến này. Nàng không chỉ đích thân xông pha trận mạc, lại còn bị người thân và bộ tướng hoài nghi, dĩ nhiên phần uất. Chuyện khiến nàng khó chịu nhất, có thể là chính việc Trần Gia Lạc thân mật với Kha Tư Lệ. Nhất thời Mộc Trác Luân không nghĩ ra cách nào để an ủi con gái. Ông thở dài sườn sượt đi ra khỏi lều.

Mộc Trác Luân đi tuần tra mấy chỗ, nghe quân lính ở đâu cũng khen ngợi Hoắc Thanh Đồng thần cơ diệu toán. Bỗng ông thấy mấy trăm chiến sĩ đang vây quanh một vị giáo sĩ để nghe kể chuyện. Vị giáo sĩ nói: “Năm thứ hai sau khi thánh Muslim di cư đến Mecca, quân tà đạo đến tấn công. Địch có chín trăm năm chục chiến sĩ võ trang đầy đủ, một trăm con chiến mã, bảy trăm con lạc đà. Dưới trướng thánh Muslim chỉ có ba trăm mười ba chiến sĩ, hai chục chiến mã, bảy tám chục con lạc đà, áo giáp chỉ có sáu bộ. Địch mạnh gấp ba lần, nhưng cuối cùng thánh Muslim vẫn đánh bại kẻ địch”.

Một chiến sĩ trẻ la lên: “Phen này chúng ta cũng lấy ít thắng nhiều”.

Giáo sĩ nói tiếp: “Không sai! Hoắc Thanh Đồng cô nương tuân theo di huấn của thánh Muslim mà lãnh đạo chúng ta đánh thắng trận này. Cầu nguyện chân thánh A-la phù hộ cô ấy. Chương thứ ba kinh Koran đã nói: Nếu hai đội quân đang giao chiến, một đội vì thánh A-la mà chiến đấu, đội kia là quân tà đạo, dù cho quân tà đạo đông gấp đôi thì nhất định thánh A-la cũng phù hộ cho đội quân bảo vệ đức tin chiến thắng”.

Hết thấy mọi người hoan hô như sấm sét, ai cũng hô vang: “Cầu cho chân

thánh A-la phù hộ Thúy Vũ Hoàng Sam để cô ấy tiếp tục chỉ huy chúng ta đánh thắng”.

Mộc Trác Luân lo âu cho con gái nên trần trọc suốt đêm. Trời chưa sáng ông đã đến lều của Hoắc Thanh Đồng để thăm nom. Mở cửa lều ra thì thấy trong lều không có ai, ông giật mình vội hỏi bọn vệ sĩ ở trước lều. Vệ sĩ nói: “Hoắc Thanh Đồng cô nương đã ra ngoài được một giờ rồi”.

Mộc Trác Luân hỏi: “Đi đâu vậy”?

Vệ sĩ đáp: “Tiểu nhân không biết. Cô ấy bảo tiểu nhân trình lá thư này lên tộc trưởng”.

Mộc Trác Luân nhận thư, mở ra xem. Bên trong chỉ có mấy chữ: “Gia gia! Việc lớn đã xong, chỉ cần vây chặt mấy ngày nữa là diệt sạch quân Thanh. Thanh nhi báibút”.

Mộc Trác Luân ngẩn ngơ một lúc rồi hỏi: “Cô ấy đi về hướng nào”? Vệ sĩ chỉ hướng đông, ông bèn lên ngựa đuổi theo đến nửa ngày.

Trên vùng sa mạc mênh mông này có thể nhìn xa vài chục dặm, thế mà ông không thấy bóng người nào, trên mặt cát cũng không thấy vết vó ngựa, đành phải trở về. Về đến giữa đường thì Hương Hương công chúa, Trần Gia Lạc, Từ Thiên Hoàng được tin kéo nhau ra đón. Mọi người rất lo âu, biết bệnh tình của Hoắc Thanh Đồng không nhẹ, nài ra ngoài một mình thật là nguy hiểm.

Trở về doanh trại, Mộc Trác Luân liền phái bốn tiểu đội đi tìm theo bốn hướng đông tây nam bắc. Đến xế chiều, ba tiểu đội trở về tay không, chỉ có tiểu đội đi theo hướng đông là dẫn về một thiếu niên người Hán mặc đồ đen.

Dư Ngự Đồng giật mình kinh ngạc, thì ra đó là Lý Nguyên Chỉ đang mặc nam trang. Chàng bước tới hỏi: “Sao cô nương lại đến đây”?

Lý Nguyên Chỉ nửa mừng nửa giận, đáp: “Muội đến tìm huynh chứ sao nữa. May mà gặp họ”. Nàng chỉ tiểu đội lính Hồi, nói tiếp: “Họ dẫn muội tới đây. Sao huynh không mặc áo cà sa nữa”?

Dư Ngự Đồng mỉm cười nói: “Ta hết làm hòa thượng rồi”.

Lý Nguyên Chỉ mừng rỡ vô cùng, khoe mắt đỏ lên, suýt nữa rơi nước mắt.

Hương Hương công chúa thấy không tìm được tử tử, lo lắng nói với Trần Gia Lạc: “Tại sao tử tử lại bỏ đi? Bây giờ chúng ta phải làm gì”?

Trần Gia Lạc đáp: “Bây giờ ta sẽ đi tìm cô ấy, bất cứ giá nào cũng khuyên cô ấy trở về”.

Hương Hương công chúa nói: “Để muội cùng đi với huynh”.

Trần Gia Lạc nói: “Được! Muội vào nói với gia gia đi”.

Hương Hương công chúa liền đi tìm Mộc Trác Luân xin phép cùng đi với Trần Gia Lạc để tìm tử tử. Mộc Trác Luân lại càng bối rối, biết rằng Hoắc Thanh Đồng

bỏ đi chính là vì họ. Hai người này cùng đi tìm chỉ khiến cho nàng thêm phiền não mà thôi. Nhưng ông không biết phải nói như thế nào, đành giận dữ bảo: “Các người muốn làm gì thì cứ làm, ta không lo liệu được nữa”.

Hương Hương công chúa mở to mắt ra nhìn, thấy trong mắt phụ thân đầy vẩn đỏ. Nàng biết phụ thân đang lo lắng, bèn nhẹ nhàng nắm lấy tay ông.

Lý Nguyên Chỉ thì hoàn toàn không lý gì đến người khác, không ngớt hỏi han Dư Ngư Đồng.

Trần Gia Lạc nói với Hương Hương công chúa: “Người yêu của Thanh Đồng tới đây rồi. Nhất định y có thể khuyên cô ấy trở về”.

Hương Hương công chúa mừng rỡ nói: “Thật thế ư? Tại sao từ trước đến giờ tỉ tỉ không nói với muội? Tỉ tỉ thật là tệ quá”. Nàng liền tới trước mặt Lý Nguyên Chỉ quan sát tỉ mỉ. Mộc Trác Luân nghe vậy cũng chạy tới xem.

Lý Nguyên Chỉ từng gặp Mộc Trác Luân, bèn chấp tay thi lễ. Nàng thấy Hương Hương công chúa diễm lệ tuyệt trần, bất giác ngẩn ngơ không nói được lời nào. Hương Hương công chúa bảo Trần Gia Lạc: “Huynh nói với vị đại ca này đi, rủ huynh ấy cùng đi tìm tỉ tỉ”.

Bấy giờ Trần Gia Lạc mới thi lễ với Lý Nguyên Chỉ, rồi hỏi: “Sao Lý đại ca cũng đến đây rồi? Gần đây có được bình an không?”

Lý Nguyên Chỉ đỏ mặt lên cười khúc khích. Nàng nhìn Dư Ngư Đồng nháy mắt một cái, tỏ ý bảo chàng nói rõ.

Dư Ngư Đồng nói: “Tổng đà chủ! Đây là đồ đệ của Lục sư thúc của thuộc hạ”.

Trần Gia Lạc đáp: “Ta biết rồi! Chúng ta đã gặp nhau mấy lần”.

Dư Ngư Đồng lại nói: “Cô ấy là sư muội của thuộc hạ”.

Trần Gia Lạc kinh ngạc hỏi: “Cái gì?”

Dư Ngư Đồng nói: “Khi có việc ra ngoài, cô ấy thường cải nam trang”.

Trần Gia Lạc bèn nhìn Lý Nguyên Chỉ tỉ mỉ, thấy nàng mày thưa miệng nhỏ, kiêu diễm vô cùng, chẳng giống nam nhân chút nào. Chàng đã gặp cô ta mấy lần, chỉ vì trong lòng luôn nghĩ đến chuyện của cô ấy với Hoắc Thanh Đồng, cảm thấy người này tuấn tú hơn mình, thậm chí thẹn mình không bằng người ta, do đó mà không muốn nhìn đối phương nữa. Trong lòng chàng lại cố ý xem thường, coi người đó là loại thiếu niên công tử bột, hoàn toàn không có khí khái anh hùng, không đáng đếm xỉa tới.

Nhất thời chàng ngẩn ra đứng đó, đầu óc suy nghĩ rối ren. “Thì ra đây là một cô nương, thế thì mình đã suy nghĩ bừa bãi, hiểu lầm Hoắc Thanh Đồng rồi. Nàng đã từng bảo mình hỏi Lục lão tiên bối, nhưng mình lại cảm thấy khó chịu nên không mở miệng hỏi kỹ. Phen này nàng rời khỏi đây, há chẳng phải vì mình? Muội

muội của nàng lại đối với mình tình nghĩa sâu đậm như thế, bây giờ mình phải làm như thế nào mới đúng”?

Mọi người thấy chàng đột nhiên mất hồn mất vía, đứng đó xuất thần, đều cảm thấy kỳ lạ.

Khi biết Lý Nguyên Chỉ là một cô nương, Lạc Băng liền bước tới nắm tay ra chiều thân mật. Thấy nàng nhìn Dư Ngư Đồng say đắm, Lạc Băng lại nhớ tới những chuyện ở Thiên Mục Sơn và Mạnh Tân. Hôm nay nàng tìm tới tận bãi cát xa vạn dặm này, tình ý của nàng đối với Dư Ngư Đồng không nói ra thì ai cũng biết. Lạc Băng nghĩ, Dư Ngư Đồng vốn si mê mình, bây giờ được một cô nương xinh đẹp thế này thật tình thương mến, chắc sẽ hóa giải được những gì khổ não trong quá khứ. Nhưng Dư Ngư Đồng lại ra vẻ ngơ ngác, không có tí gì là hoan hỉ hay thân mật, đúng là chưa ổn. Lạc Băng bèn quyết định sẽ cố gắng tác hợp mối nhân duyên này.

Lý Nguyên Chỉ bỗng hỏi: “Hoắc Thanh Đồng tí tí đâu? Muội có chuyện rất quan trọng muốn nói với cô ấy”.

Lạc Băng đáp: “Thanh muội không biết đi đâu rồi. Chúng ta cũng đang đi tìm cô ấy”.

Lý Nguyên Chỉ hỏi: “Cô ấy đi một mình ư”?

Lạc Băng đáp: “Đúng vậy! Mà cô ấy lại đang mắc bệnh”.

Lý Nguyên Chỉ lộ vẻ khẩn trương hỏi: “Cô ấy đi về hướng nào”?

Lạc Băng đáp: “Ban đầu theo hướng đông bắc nhưng sau đó có rẽ sang hướng khác hay không thì không biết được”.

Lý Nguyên Chỉ giậm chân la lên: “Hỏng rồi! Hỏng rồi”!

Mọi người thấy nàng lo lắng liền hỏi nguyên do. Lý Nguyên Chỉ nói: “Quan Đông tam ma đang tìm Thúy Vũ Hoàng Sam để trả thù. Các vị chưa biết, ba tên này dọc đường đã bị muội trêu cho khốn đốn, đang đuổi theo sau lưng muội. Bây giờ Hoắc Thanh Đồng tí tí đi về hướng đông bắc thì chắc chắn sẽ gặp phải chúng”.

o o o

Khi thấy Dư Ngư Đồng xuất gia làm hòa thượng trong Bảo Tượng tự vùng Mạnh Tân, Lý Nguyên Chỉ sầu khổ vô cùng, ôm mặt mà khóc. Dư Ngư Đồng lòng như gỗ đá, chỉ viết thư để lại cho Trần Gia Lạc và huynh đệ rồi rời khỏi chùa, không đếm xỉa gì đến mỹ nhân. Lý Nguyên Chỉ khóc cả đêm khi nín khóc đuổi theo thì không biết Dư Ngư Đồng đã đi về hướng nào.

Nàng về thành Mạnh Tân, tìm hết các nơi chùa chiền khách điếm, nào ngờ người trong mộng đâu không thấy, lại gặp ba người Tất Nhất Lôi, Cố Kim Tiêu và Kha Hợp Đài.

Ba tên này vừa chạy khỏi Bảo Tướng Tự, nghỉ lại một khách điểm rất vắng người. Lý Nguyên Chỉ nghe lén chúng nói chuyện, biết chúng định tìm đến Hồi Cương để trả thù Thúy Vũ Hoàng Sam. Nàng đang tức tối bọn này bức hiếp Dư Ngư Đồng, bèn ra ngoài mua một bao lớn bả đậu, về khách sạn sắc thành một chén nước rất đặc đựng trong bình rượu. Nàng vào khách điểm mà bọn Tất Nhất Lôi đang ở, đợi chúng ra ngoài đường bèn đổ nước bả đậu vào cái bình trà lớn đặt trên bàn.

Quan Đông Tam Ma về khách sạn, khát nước liền rót trà mà uống. Tuy chúng cảm thấy có vị lạ, nhưng chỉ nghĩ rằng trà ở đây thô thiển, không để ý lắm. Đến giữa đêm, cả ba cùng đau bụng, tranh nhau đi nhà xí, người này vừa ra người kia lại vào.

Ba người ra vào không dứt, bị Tào Tháo đuổi suốt một đêm, đến sáng hôm sau vẫn chưa dứt cơn thổ tả. Bọn chúng mệt mỏi hết sức, khốn đốn vô cùng, lẽ ra phải lên đường nhưng không thể nào đi nổi nữa. Tất Nhất Lôi đi tìm ông chủ khách điểm mắng cho một trận, nói rằng thức ăn trong tiệm này không sạch sẽ, ăn vào đau bụng.

Ông chủ thấy ba quái khách này hung hăng lợi hại, đành liền miệng tạ lỗi rồi mời đại phu đến chẩn mạch. Đại phu không ngờ chúng bị ám toán, tưởng là trúng gió đau bụng, bèn kê một đơn thuốc khu phong cho ấm bụng. Ông chủ bèn bỏ tiền ra hốt thuốc, kêu tiểu nhị sắc cho chúng uống.

Lý Nguyên Chỉ từ cửa sau khách điểm chạy vào nhìn lén, thấy tam ma thay nhau ra vào nhà xí như đèn kéo quân, trong lòng khoái chí vô cùng. Nàng lại thấy tiểu nhị trong khách điểm sắc thuốc, bèn nhân lúc hẩn đi khỏi mà mở vung siêu thuốc ra, bỏ thêm vào một nắm bả đậu. Bọn Tất Nhất Lôi tưởng là uống thuốc vào sẽ đỡ hơn, nào ngờ tiêu chảy càng khủng khiếp.

Đến thế mà Lý Nguyên Chỉ vẫn chưa chịu thôi. Nàng nửa đêm đột nhập vào tiệm thuốc bắc, mở mấy chục ngăn thuốc, cứ mỗi vị bốc lấy một nắm. Bất kể là Sinh Địa hay Đại Hoàng, Phụ Tử hay Bối Mẫu, Mao Lan hay Lan Độc, Hồng Hoa hay Hoàng Kỳ, mỗi thứ một nắm gói chung lại với nhau. Đến ngày hôm sau, khi tiểu nhị tiếp tục nổi lửa sắc thuốc, nàng lén bỏ gói thuốc này vào siêu.

Ba chén thuốc cực đậm được bưng lên, Quan Đông tam ma nhắm mắt nốc cạn. Mấy chục vị thuốc đánh nhau loạn cào cào trong bụng, dù là thần tiên cũng không chịu nổi. Thế là ba gã đại hán lợi hại như rồng như cọp bị hành hạ đến nỗi trông chẳng ra người nữa. May mà võ công của chúng khá tinh thâm, thân thể cường tráng, nên mới giữ lại được một nửa sinh mạng còn một nửa trút xuống nhà xí.

Trong lúc Trần Gia Lạc cưỡi con ngựa trắng tung vó về phía tây, Quan Đông tam ma vẫn đang giành nhau gian nhà xí trong thành Mạnh Tân.

Tất Nhất Lôi biết trong chuyện này có âm mưu, nhưng tưởng là mình vào lầm

hắc điểm, chủ khách điểm muốn đoạt tài hại mệnh. Hắn bèn dẫn hai người huynh đệ dừng uống thuốc nữa, quả nhiên hôm sau đã đỡ hơn. Cố Kim Tiêu xách cương xoa đi ra ngoài, toan giết sạch cả chưởng quỹ lẫn tiểu nhị.

Tất Nhất Lôi vội kếp lại nói: “Lão nhị, khoan đã! Dưỡng sức thêm một ngày, đợi khí lực đầy đủ rồi làm gì thì làm. Không chừng trong khách điểm này cũng có tay khá, bây giờ mà gây chuyện dễ bị thiệt thòi”. Cố Kim Tiêu nghe vậy, đành dẫn lửa giận xuống mà chịu đựng.

Đến xế chiều, tiểu nhị trong khách điểm đưa vào một lá thư. Trên bì thư đề gửi cho Quan Đông tam ma.

Tất Nhất Lôi giật mình hỏi: “Ai gửi đến”?

Tiểu nhị nói: “Một thằng bé chưa biết mặc quần mang đến, nói là gửi cho ba vị gia gia đang bị tiêu chảy trong khách điểm này”.

Tất Nhất Lôi mở ra xem, lập tức giận dữ nhảy chồm chồm như con sóc. Cố Kim Tiêu và Kha Hợp Đài tranh nhau mà đọc, thì ra trong thư viết rằng: “Thúy Vũ Hoàng Sam ta là nữ trung hào kiệt, đâu có sợ người? Tạm thời cảnh cáo ba kẻ bất tài, cho ăn no bả đậu. Nếu không lập tức trở về, ta sẽ không tha”.

Chữ viết rất đẹp, rõ ràng là thủ bút của nữ nhân. Cố Kim Tiêu xé vụn bức thư, hần học nói: “Chúng ta đang muốn tìm con tiện nhân đó, không ngờ nó đang ở đây. Thật là may mắn”.

Ba người không dám trú ở khách điểm này nữa, lập tức dọn qua chỗ khác. Chúng nghỉ ngơi thêm hai ngày mới phục hồi sức khỏe, rồi tìm kiếm khắp nơi trong thành Mạnh Tân, nhưng không thấy bóng dáng Thúy Vũ Hoàng Sam đâu cả.

Lúc này Lý Nguyên Chỉ nhờ những bang hội ở sông Hoàng Hà điều tra, biết quần hùng Hồng Hoa Hội đang đi về hướng Hồi Cương, có cả Dư Ngư Đồng. Người trong mộng đã rời khỏi đây, nàng không đếm xỉa đến bọn tam ma nữa mà lập tức đi về phía tây.

Tam ma không tìm được Hoắc Thanh Đồng, đoán chắc nàng đã trở về Hồi tộc, nên cũng đuổi về hướng tây. Đến tỉnh Cam Túc, chúng gặp lại Lý Nguyên Chỉ. Tất Nhất Lôi thấy người này hình như quen quen, hơi ngạc nhiên một chút. Hắn định nhìn lại cho kỹ, nhưng nàng đã lẩn đi mất rồi.

Sáng hôm sau, Quan Đông tam ma vừa điểm tâm xong, đang định lên đường thì đột nhiên bên ngoài có mười mấy người kéo vào. Người thì gánh, người thì khiêng, nói là những thứ Tất gia cần mua đều đã đem đến.

Tất Nhất Lôi thấy họ đưa đến đồ tam sinh để cúng, nào là gà, vịt, trứng, có cả một con trâu và một con heo. Hắn quát hỏi: “Những thứ này để làm gì”?

Người khiêng heo nói: “Có một vị khách quan họ Tất sai tiểu nhân đưa đến đây”.

Tiểu nhị nói: “Đây chính là Tất đại gia”.

Người đó liền bỏ con heo xuống, đưa tay đòi tiền. Tất Nhất Lôi giận dữ hỏi: “Ai bảo chúng bay đem những thứ này tới?”

Trong lúc cãi cọ, đột nhiên bên ngoài lại có một trận ồn ào. Một đám phu đòn khiêng vào ba cỗ quan tài, lại thêm một người chuyên việc tắm liệm mang theo giấy thấm, đá vôi và đồ nghề liệm xác. Họ hỏi: “Người quá cố đang nằm ở đâu?”

Chưởng quỹ bước ra chửi mắng: “Bọn người làm trò gì thế? Khiêng quan tài đến đây làm chi?”

Người chuyên tắm liệm bèn hỏi: “Không phải trong tiệm này vừa có người chết hay sao?”

Chưởng quỹ vung tay tát cho y một phát. Y rút đầu tránh né, lại hỏi: “Rõ ràng ở đây có ba người mới chết mà? Một người họ Tất, một người họ Cố, lại còn một người Mông Cổ họ Kha”.

Tất Nhất Lôi nổi giận xung thiên, phóng tới đánh ra một chưởng. Người chuyên tắm liệm lập tức té nhào, miệng đầy máu tươi, rụng mất ba cái răng cửa.

Đột nhiên nghe thấy tiếng nhạc đưa ma, một thằng bé bưng một đôi liễn tiến vào. Tất Nhất Lôi tuy đang giận như điên, nhưng cũng biết đây là kẻ thù quấy rối. Hắn mở tấm liễn ra xem, thấy viết: “Kính thỉnh ba vị huynh đệ Tất Nhất Lôi, Cố Kim Tiêu, Kha Hợp Đài giá lâm để cùng xum họp”. Hạ khoản ghi là: “Nghĩa đệ Tiêu Văn Kỳ, Diêm Thế Khôi, Diêm Thế Chương nóng lòng chờ đợi”. Còn tấm biển ngang thì viết bốn chữ lớn: “Hề thủ cứu tuyền”. Nét chữ đúng là của thiếu nữ đã gửi thư hôm trước.

Kha Hợp Đài xé vụn tấm liễn, túm lấy ngực áo thằng bé quát hỏi: “Ai bảo người đưa đến đây?”

Nó run rẩy đáp: “Một vị công tử đã cho tiểu nhân một trăm quan tiền, nói rằng có ba người bạn vừa chết ở đây, đưa liễn đến phúng điếu”.

Kha Hợp Đài biết nó chỉ nhận tiền mà làm, nên không đánh mà chỉ đẩy mạnh một cái. Tuy thế thằng bé cũng ngã nhào về phía trước, nằm ngửa mặt lên trời mà khóc rống lên. Tất Nhất Lôi lại hỏi những người đưa đồ cúng, khiêng quan tài và tấu nhạc đám ma, ai cũng nói là một vị công tử đã trả tiền thuê họ tới đây.

Tất Nhất Lôi xách đồng nhân lên hô: “Lập tức đuổi theo”.

Ba người liền chạy ra khỏi khách điểm mà lòng sục, nhưng chẳng thấy công tử nào hết. Tất Nhất Lôi lại nói: “Phải đuổi gấp, bắt con nha đầu kia mà băm viên nướng chả”.

Chúng tưởng là Hoắc Thanh Đồng quấy rối, giận dữ không sao tả xiết, cố gắng đuổi nhanh. Một hôm nghỉ lại khách điểm ở Lương Châu, đến nửa đêm thì đột nhiên nhà sau có ánh lửa, ba người lập tức nhảy ra xem xét. Tất Nhất Lôi thấy đám cháy chỉ là một đồng cỏ khô, ngẩn ra một chút rồi tỉnh ngộ nói: “Lão Nhị, lão Tứ! Nhanh chóng về phòng”!

Khi trở về phòng, quả nhiên ba túi đồ của mình không thấy đâu nữa. Trên giường lại có ba xâu tiền giấy vẫn dùng để đốt cho người chết. Cố Kim Tiêu nhảy lên mái nhà nhưng không thấy bóng người. Tất Nhất Lôi đập bàn thóa mạ: “Muốn đánh nhau thì đánh cho quang minh chính đại, quyết một trận thắng thua. Thủ đoạn kiểu cướp gà trộm chó thế này, con mẹ nó, mà dám xưng là hào kiệt”?

Kha Hợp Đài nói: “Phen này thì ngày mai không có tiền mà trả tiền phòng tiền cơm nữa”.

Cố Kim Tiêu giận dữ nói: “Phải mau mau tìm cách trừ khử con tiện nhân này. Không thì nó cứ quấy rầy mãi”.

Tất Nhất Lôi nói: “Không sai! Lão Nhị, lão Tứ! Hai người suy nghĩ thử xem chúng ta phải làm sao”?

Võ nghệ ba tên này tuy khá, nhưng đầu óc lại kém phần linh hoạt. Chúng suy nghĩ mất nửa ngày chỉ được một phương pháp là buổi tối đi ngủ không cởi quần áo, thay phiên canh gác, hễ thấy tung tích địch thủ là lập tức nhảy ra chém giết. Tất Nhất Lôi cũng biết biện pháp này không cao minh gì lắm, nhưng không phải lúc nào ba thợ thuộc da cũng thành một Gia Cát Lượng, nên đành phải chấp nhận.

Kha Hợp Đài băn khoăn nói: “Thế thì tiền phòng, tiền cơm làm sao mà trả? Hoặc là chúng ta phải ra ngoài kiếm chút ít, hoặc là sáng sớm mai lén trốn khỏi đây”.

Cố Kim Tiêu nói: “Có trốn thì trưa mai cũng phải ăn cơm. Để ta ra ngoài kiếm chác chút đỉnh”.

Hắn bèn phi thân lên mái nhà nhìn quanh tứ phía, chọn dãy nhà lâu cao nhất trong vùng mà chạy tới, nghĩ bụng: “Bất kể là cướp hay trộm, miễn có mấy trăm lạng bạc làm lộ phí là yên tâm rồi”.

Thấy một gian phòng vẫn còn ánh sáng, hắn nép qua một bên quan sát. Đột nhiên sau lưng nghe tiếng rôm rốp, một mảnh ngói rơi xuống đất vỡ tan. Rồi có người la lên: “Bắt lấy kẻ trộm! Bắt lấy kẻ trộm”! Tiếng kêu nghe rất thanh tao, rõ ràng là tiếng nữ nhân.

Cố Kim Tiêu giật bắn người, nhưng tự cho là mình võ nghệ cao cường nên cứ mặc kệ mà nhảy vào phòng. Thì ra mấy đứa gia nhân đang đánh bạc, trên bàn chỉ có mấy trăm đồng tiền. Thấy hắn xông vào, bọn chúng cùng hoảng sợ la lên.

Cố Kim Tiêu thầm kêu: “Xúi quẩy rồi”! Hắn định lùi ra, nhưng bên ngoài đã có tiếng chân rầm rập, đuốc thấp sáng trưng, mười mấy người xách đao xách côn xông tới. Cố Kim Tiêu vội hốt mấy đồng lẻ trên bàn bỏ vào bọc, phá cửa sổ nhảy lên mái nhà. Nghe tiếng gió rít lên sau gáy, hắn vội quay người đón bắt, thì ra ám khí chỉ là một miếng đá vụn.

Hắn bèn tung người chạy tới chỗ người vừa ném đá. Người đó lập tức đâm ra một kiếm. Dưới ánh sáng mờ mờ chỉ thấy người đó mặc y phục màu đen, tay chân

rất nhanh nhẹn. Cố Kim Tiêu mấy ngày nay uất hận mà không biết kẻ địch ở đâu, bây giờ đã thấy dĩ nhiên không chịu bỏ qua. Hắn đâm veo véo ba xoa, toàn nhằm vào chỗ yếu hại.

Người đó chính là Lý Nguyên Chỉ. Thấy Cố Kim Tiêu múa xoa rất nhanh, nàng chỉ đánh vài chiêu rồi vung kiếm ra một hư chiêu để cản đường, lập tức quay lưng bỏ chạy. Cố Kim Tiêu xách xoa đuổi theo, thấy đối thủ vẫy tay ngược lại, rồi có tiếng ám khí nhỏ xú rít lên bay tới. Ngoài thành Mạnh Tân hắn đã từng trúng loại kim châm này, biết mùi lợi hại nên vội vã lộn người tránh né, nhảy xuống khỏi mái nhà.

Dưới đất mọi người hò hét xông tới. Cố Kim Tiêu huy động cương xoa đánh cho đao côn của họ tuột hết khỏi tay, rồi nhảy lên mái nhà tiếp tục đuổi theo. Nhưng lúc đó địch thủ đã chạy đâu mất dạng rồi.

Cố Kim Tiêu trở về nhà trọ, bực bội kể lại chuyện vừa xảy ra. Kha Hợp Đài thở dài sườn sượt mà nói: “Biết thế thì đệ đã đi chung với huynh rồi. Có hai người thì chắc chắn bắt được tên khốn đó”.

Cố Kim Tiêu quát luôn: “Nói làm gì nữa? Bây giờ đi thôi. Đợi đến mai không trả được tiền phòng tiền cơm thì còn gì là mặt mũi?”

Vừa chuẩn bị xong, đột nhiên có người gõ cửa. Ba người nhìn nhau một cái, rút binh khí cầm tay, rồi Kha Hợp Đài ra mở cửa. Thì ra đó là chưởng quỹ trong khách điểm này. Y cầm một cây nến nhỏ, run run nói: “Bọn tiểu nhân tiệm nhỏ yếu vốn, xin các vị khách quan thanh toán tiền phòng rồi hãy đi”.

Thì ra y đang ngủ bỗng có người đánh thức, nói cho biết là ba người này không có tiền trả, đang chuẩn bị chuồn. Y thức dậy khoác áo, thì người đó không biết đã đi đâu, liền đến đây gõ cửa, quả nhiên thấy bọn Tất Nhất Lôi đang chuẩn bị bỏ trốn.

Cố Kim Tiêu bí quá hóa liều: “Lão gia hết tiền xài rồi, bây giờ phải mượn tạm người một trăm lượng bạc”.

Hắn vung cương xoa loảng xoảng, ép chưởng quỹ đi lấy bạc. Chưởng quỹ nhăn nhó nhưng cũng đành phải quay đi. Đột nhiên bên ngoài có tiếng hô hoán, rất đông người la lớn: “Đừng để bọn cướp này chạy thoát”.

Tam ma đứng trong cửa nhìn ra, thấy ngoài tiệm đèn đuốc sáng trưng, ít ra cũng có tới hơn trăm người. Nhóm đi đầu đã tới nơi, vừa chạy vừa hô: “Bắt cướp! Bắt cướp”!

Tất Nhất Lôi múa đông nhân gạt họ ra, kêu lên: “Nhảy lên mái nhà”!

Cố Kim Tiêu còn cố chặt gậy ổ khóa trên quây vốc một nắm bạc vụn nhét vào trong bọc. Sau đó ba tên nhảy lên mái nhà chạy trốn.

Nửa đêm chưởng quỹ tới đòi tiền, lại có đông người đến bắt, dĩ nhiên Quan Đông tam ma phải biết là do Hoắc Thanh Đồng sắp xếp. Cố Kim Tiêu đã từng

giao đấu với Lý Nguyên Chỉ, thấy địch thủ là một thiếu niên người Hán chứ không phải là thiếu nữ người Hồi, nghĩ rằng bên địch đông người lại càng không dám sơ suất. Vì thế đêm nào bọn chúng cũng thay phiên canh gác, vắng ra tổng số không biết bao nhiêu câu thóa mạ thô tục.

Lúc qua Gia Cốc quan, Tất Nhất Lôi nói: “Từ đây trở đi là địa giới của địch, chúng ta phải cẩn thận đề phòng hơn nữa”.

Đêm đó đến phiên Kha Hợp Đài canh gác. Y đang gà gât nửa thức nửa ngủ, đột nhiên nghe phía sau nhà có hai hòn đá rơi xuống đất. Y biết vị khách không mời này ném đá dò đường để thăm dò động tĩnh, liền nhẹ nhàng đẩy cửa sổ ra, khom lưng đi rón rén ra sau, quyết bắt sống kẻ địch.

Đợi hồi lâu, không thấy có ai nhảy xuống, rồi đột nhiên nghe Cổ Kim Tiêu la lên trong nhà. Kha Hợp Đài kinh hãi, biết là hồngбет, trúng kế diệu hổ ly sơn. Y lập tức chạy về, thấy Tất Nhất Lôi và Cổ Kim Tiêu đang cầm nến chạy ra ngoài phòng, vẻ mặt đầy vẻ kinh hoàng.

Kha Hợp Đài cầm nến soi vào cửa sổ, bất giác giật mình. Thì ra trong phòng đầy rần rít cóc nhái, vừa bò vừa nhảy lung tung dưới đất, trên giường, trên bàn. Trước cửa sổ còn hai cái giỏ tre, hiển nhiên là của địch thủ đựng độc vật đem tới. Tất Nhất Lôi quát mắng: “Con nha đầu này thật là thối tha, dám bắt vô số bà con dòng họ nhà nó đến đây”.

Dĩ nhiên chúng không biết nỗi phẫn uất trong lòng Lý Nguyên Chỉ là do Dư Ngư Đồng vô tình với nàng mà có. Chuyện này nàng cưỡng bức cũng không làm được, năn nỉ cũng vô dụng, nên lòng đầy nỗi ảm ức không nơi phát tiết. Dọc đường nàng cứ nghĩ ra những trò nghịch ngợm, quái ác để làm khó dễ ba người này. Đám rần rít cóc nhái này là do nàng bỏ tiền ra thuê bọn trẻ bắt về.

Tuy chỉ là trò đùa con nít, nhưng cũng khiến tam ma phải nhức đầu. Chúng có nằm mơ cũng không thấy mình phải gặp nhiều rắc rối đến thế, mà nguyên do lại là tên tú tài xấu xí không chịu yêu tiểu thư con nhà đề đốc.

Bị quấy rầy ba lần bốn lượt, Quan Đông tam ma không dám nghỉ trong khách điểm nữa, dọc đường cứ tìm nông gia hay cổ miếu mà ngủ. Lý Nguyên Chỉ biết võ công mình so với chúng chênh lệch rất xa nên không dám công khai gây chuyện, chỉ nghịch ngợm đùa giỡn quái ác, hết trò này lại chế ra trò khác không chịu dừng tay.

Dù sao thì nàng cũng chỉ là một cô nương yếu đuối, đi trên con đường vạn dặm toàn những cát và cát, trong lòng thì chịu nỗi khổ tương tư vò xé. May mà nàng trút được những cơn tức tưởi lên đầu bọn tam ma để giải sầu, không thì chắc chắn phải ngã bệnh dọc đường. Cứ thế mà bốn người kéo đến Hồi Cương.

Lý Nguyên Chỉ vừa kể vừa cười khúc khích, nhưng quần hùng chỉ buồn cười được nửa phần, vì phải lo lắng cho Hoắc Thanh Đồng. Trần Gia Lạc nói: “Chuyện không thể chậm trễ được nữa rồi. Ta lập tức đi tìm cô ấy”.

Từ Thiên Hoảng nói: “Quan Đông tam ma không phải thứ thường, chớ nên khinh địch. Tổng đà chủ, hai vị đi trước đi. Lý cô nương và Thập tứ đệ đi thành đợt thứ hai. Vợ chồng thuộc hạ tiếp ứng đợt thứ ba. Tứ ca, Tứ tẩu và mọi người ở đây bao vây Trương Triệu Trọng”. Trần Gia Lạc khen phải.

Lạc Băng dẫn con ngựa trắng ra cho Trần Gia Lạc cưỡi. Hương Hương công chúa lập tức dắt con ngựa hồng đến, rồi gọi: “Đi thôi”! Hai người cùng phi ngựa đi ngay. Không bao lâu Dư Ngư Đồng cùng Lý Nguyên Chỉ, Từ Thiên Hoảng cùng Chu Ý, hai nhóm này cũng rời khỏi doanh trại đi về hướng đông bắc.

Giờ ngọ hôm ấy, những người còn lại đang nói chuyện với Mộc Trác Luân trong lều, bỗng một tên quân Hôi chạy đến báo: “Hòa Nhĩ Đại đã được cứu thoát, bốn chiến sĩ canh gác hấn đã bị giết”!

Mộc Trác Luân kinh hãi, cùng Văn Thái Lai đi xem xét, thấy ba người lính Hôi chết vì trúng kiếm, người thứ tư thì trước ngực còn cắm một thanh trủy thủ. Trên chuôi trủy thủ có quấn một tờ giấy, ghi mười hai chữ: “Trương Triệu Trọng bái tặng các vị anh hùng Hồng Hoa Hội”.

Văn Thái Lai đọc xong phần nộ, bất giác siết chặt tờ giấy đó trong lòng bàn tay. Vệ Xuân Hoa muốn lấy xem, Văn Thái Lai xòe tay ra thì tờ giấy đó đã nát thành bụi, bay như đàn bướm ra khỏi lều. Mộc Trác Luân cực kỳ thần phục. Lần trước giao đấu với Vô Trần đạo trưởng, ông tưởng anh hùng thiên hạ chỉ thế là cùng, nào ngờ võ công vị Văn tứ gia này còn cao cường hơn nữa.

Văn Thái Lai nói với Mộc Trác Luân: “Tộc trưởng ở đây bao vây quân Thanh, còn bọn tại hạ đi đuổi bắt tên gian tặc Trương Triệu Trọng”.

Mộc Trác Luân gật đầu đồng ý. Văn Thái Lai lập tức cùng Vệ Xuân Hoa, Lạc Băng, Chu Trọng Anh, Tâm Nghiễn, năm người theo dấu chân ngựa in rõ trên sa mạc mà truy đuổi suốt đêm.

o O o

Sau khi đại thắng quân Thanh, Hoắc Thanh Đồng cảm thấy trong lòng hiu quạnh, nỗi cô đơn không sao tả được. Đêm hôm đó nàng nằm trong lều suy nghĩ mông lung, nghe phía ngoài lều có người vừa kéo đàn vừa hát tình ca miên man bất tận, lại càng thêm phần thê lương. Phụ thân nghi ngờ mình, ý trung nhân lại yêu muội muội, mà muội muội là người mình yêu thương nhất, dĩ nhiên mình không tìm cách tranh đoạt người tình của nó.

Trong lúc nghĩ quẩn, nàng âm thầm thức dậy, viết thư để lại cho phụ thân, dẫn theo hai con chim ưng của sư phụ tặng, cầm đao lên ngựa đi về hướng đông bắc. Nàng định đi tìm sư phụ, cùng hai vị lão nhân phiêu bạt khắp nơi trong vùng sa mạc. Nếu không tìm thấy thì cứ vùi thân xác này trong bãi cát mênh mông cũng chẳng sao.

Bệnh tình không nhẹ, nhưng nàng đã luyện võ từ nhỏ, căn cơ rất chắc, có thể chịu đựng được. Muốn đến nơi ở của Thiên Sơn Song Ung phải mất bốn năm ngày đường nữa. Hoắc Thanh Đồng mệt mỏi vô cùng, đêm đó tìm một cái đồi cát có ít cỏ khô mà nghỉ lại. Nàng cho ngựa gặm cỏ khô, còn mình thì căng một tấm lều nhỏ để trú qua đêm.

Ngủ đến nửa đêm, nàng đột nhiên nghe thấy từ xa có tiếng vó ngựa. Ba con ngựa từ phía đông tới, đến đồi cát này cũng dừng lại gặm cỏ khô, không chịu đi nữa. Ba kỵ sĩ liền xuống ngựa nghỉ ngơi, cách một sườn đồi nên họ không thấy lều của Hoắc Thanh Đồng.

Ba người ngồi xuống nói chuyện bằng tiếng Hán. Hoắc Thanh Đồng trong lúc mơ hồ cũng không để ý lắm, nhưng đột nhiên có người cất tiếng thóa mạ: “Con nha đầu Thúy Vũ Hoàng Sam thật là khốn kiếp, bắt chúng ta khổ sở quá chừng”.

Hoắc Thanh Đồng giật mình liền chú ý lắng tai, nghe một người khác giận dữ nói: “Nếu lão gia không bắt được con giặc cái đó để rút gân lột da thì tổ tông mười tám đời của lão gia không phải họ Cố”.

Thì ra ba người này chính là Quan Đông tam ma. Chúng đuổi vào sa mạc, nghe nói quân Hồi đang giao tranh với quân Thanh ở phía tây, nên không dám tìm người Hồi để hỏi đường. Chúng đi lòng vòng trong sa mạc, nên đến đây sau Lý Nguyên Chỉ tới mười ngày. Đêm nay thật là trùng hợp, vì ngựa phải ăn cỏ nên hai bên đều nghỉ ngơi tại đó, chỉ cách nhau một sườn đồi cát mà thôi.

Hôm đó Trần Gia Lạc cấp tốc chạy tới để báo tin, nhưng mấy ngày liên quân tình khẩn cấp không có lúc nào rảnh rỗi. Hoắc Thanh Đồng lại cố ý tránh mặt nên chàng chưa nhắc tới việc Quan Đông tam ma tìm đến trả thù. Trần Gia Lạc thấy nàng ở giữa đại quân, chỉ trợ trợ có tam ma thì không đáng sợ, nên chàng thấy không cần phải nói ngay.

Hoắc Thanh Đồng nghe ba người này thóa mạ mình, ban đầu tưởng là tàn binh bại tướng của Triệu Tuệ, nhưng nghe tiếp thì hình như không phải.

Lát sau một người nói: “Diêm lục đệ võ công cao như thế, ta không tin một nữ nhân mà giết được y. Con mụ đó nhất định đã sử dụng quỷ kế gì đây”.

Một người khác nói: “Dĩ nhiên là thế, nên ta mới nhắc lão Nhị lão Tứ lần này tuyệt đối không được lỗ mãng. Người Hồi ở đây có cả ngàn cả vạn, chúng ta chỉ có thể ám toán chứ nhất định không thể công khai thách đấu với con quỷ cái đó”.

Hoắc Thanh Đồng bây giờ mới hiểu, thì ra bọn Quan Đông lục ma đã đến đây. Trong vùng sa mạc có thể nhìn xa mấy chục dặm, mà mình lại mang bệnh trong người, bất luận thế nào cũng không thể tránh né, chỉ còn cách thừa cơ mà hành sự, tìm kế để thoát thân.

Lại nghe một người nói: “Nước trong túi da đã vơi hẳn rồi. Không biết đi bao lâu nữa mới tìm được nguồn nước. Bắt đầu ngày mai chúng ta phải uống ít lại”.

Một lúc sau chúng đã ngáy khò khò. Hoắc Thanh Đồng quyết định: “Mình

phải chủ động gặp chúng trước, rồi sẽ tìm cách dẫn chúng đến gặp sư phụ”.

Sáng sớm hôm sau Quan Đông tam ma thức dậy, nhìn thấy cái lều nhỏ của Hoắc Thanh Đồng đều rất kinh ngạc. Hoắc Thanh Đồng không mặc áo vàng, cái lông chim xanh trên nón đã cất đi, trường kiếm giấu trong bọc quần áo, tay không đi ra khỏi lều.

Tất Nhất Lôi thấy chỉ có một cô gái, bèn hỏi: “Cô nương! Cô có nước không? Chia cho chúng ta một ít đi”. Nói xong, hắn lấy ra một thỏi bạc. Hoắc Thanh Đồng lắc đầu, tỏ ý không hiểu tiếng Hán.

Kha Hợp Đài bèn dùng tiếng Mông Cổ nói một lần nữa. Ở phía bắc Thiên Sơn, người Mông Cổ và người Hồi sống lẫn lộn, trong số bộ hạ của Hoắc Thanh Đồng có người Mông Cổ. Nàng cũng biết tiếng Mông Cổ ít nhiều, bèn trả lời: “Nước của ta không đủ để chia. Thúy Vũ Hoàng Sam phái ta đưa một lá thư quan trọng, hôm nay ta phải trở về cấp báo. Nếu ngựa thiếu nước uống, bị khát sẽ chạy không nhanh”. Nàng vừa nói vừa thu dọn lều trại chuẩn bị lên ngựa.

Kha Hợp Đài bước tới nắm lấy dây cương ngựa của nàng, hỏi: “Thúy Vũ Hoàng Sam ở đâu”?

Hoắc Thanh Đồng hỏi lại: “Các ông hỏi cô ấy làm gì”?

Kha Hợp Đài đáp: “Chúng ta là bằng hữu của cô ấy, có việc quan trọng cần tìm”.

Hoắc Thanh Đồng bĩu môi một cái, nghĩ bụng: “Trước mặt ta mà dám nói dối”! Nàng đáp: “Thúy Vũ Hoàng Sam ở Ngọc Vương Côn. Các ông đi về phía tây nam mà nói là tìm cô ấy, đừng lừa gạt người ta nữa”. Nói xong, nàng giật cương định đi.

Kha Hợp Đài kéo nàng lại hỏi: “Chúng ta không biết đường. Cô dẫn chúng ta đi có được không”? Y nói với Tất Nhất Lôi và Cố Kim Tiêu: “Cô gái này đang tới chỗ con giặc cái kia”.

Quan Đông tam ma thấy mặt nàng như người bệnh, yếu đuối bạc nhược, vừa nói chuyện vừa không ngừng thở hổn hển. Chúng thấy nàng bất cứ lúc nào cũng có thể té xỉu, hoàn toàn không biết võ công, nên không hoài nghi chút nào. Tưởng nàng không biết tiếng Hán nên dọc đường chúng thoải mái bàn bạc, quyết định khi đến Ngọc Vương Côn sẽ giết cô gái này, sau đó mới đi tìm Thúy Vũ Hoàng Sam.

Cố Kim Tiêu thấy nàng tiều tụy nhưng vẫn có phần diễm lệ, đã nổi máu dâm. Hoắc Thanh Đồng thấy hắn cặp mắt ti hí ra vẻ bất hảo liếc mình không ngớt, bèn nghĩ: “Tuy chúng không nhận ra mình, nhưng tới Ngọc Vương Côn còn tới bốn năm ngày đường. Mấy ngày cùng đi với ba tên ma đầu thật là nguy hiểm”! Nàng bèn xé một miếng vải hoa trên áo buột vào chân một con chim ưng, lấy một miếng thịt dê cho nó ăn rồi thả bay lên không trung.

Con chim ưng đó vỗ cánh bay đi ngay. Tất Nhất Lôi nảy dạ nghi ngờ, bèn hỏi:

“Cô làm gì vậy”?

Hoắc Thanh Đồng lắc đầu. Kha Hợp Đài dùng tiếng Mông Cổ hỏi lại, nàng mới đáp: “Từ đây đi tiếp bảy tám ngày nữa mới gặp nguồn nước. Các ông mang theo ít nước, làm sao đủ uống? Ta thả chim ưng để nó tự bay đi tìm nước”.

Nói xong, nàng thả nốt con chim ưng kia. Kha Hợp Đài hỏi: “Hai con chim ưng này thì uống được bao nhiêu nước”?

Hoắc Thanh Đồng nói: “Khi sắp chết khát thì một giọt nước cũng có thể cứu mạng. Mấy ngày nữa các ông sẽ biết”. Nàng sợ chúng hạ độc thủ, bèn cố ý nói đường xa hơn.

Kha Hợp Đài lẩm bẩm trong miệng: “Ở Mông Cổ chúng ta, dù ở giữa sa mạc cũng không có con đường nào bảy tám ngày liền không tìm được nước. Đây thật là một địa phương quý quái”.

Đến tối, cả bốn người đốt lửa ngủ lại trên sa mạc. Dưới ánh lửa bập bùng Hoắc Thanh Đồng thấy cặp mắt Cố Kim Tiêu không ngớt liếc mình, không khỏi kinh hãi. Nàng vào lều của mình, rút kiếm cầm sẵn trên tay, cột chặt cửa lều, tuyệt không dám ngủ.

Đến canh hai, quả nhiên nghe tiếng chân rón rén. Tim nàng đập mạnh, mồ hôi lạnh ướt lưng, nghĩ bụng: “Ta vừa tiêu diệt mấy vạn Thanh binh, chỉ mong đừng bị báo ứng bởi tay ba con ma này”. Đột nhiên nàng nghe ớn lạnh, một cơn gió rét từ bên ngoài thổi vào. Thì ra Cố Kim Tiêu đã cắt đứt sợi dây vải cột lều, chui vào bên trong.

Hắn sợ Hoắc Thanh Đồng kêu cứu, lão Đại lão Tứ nghe thấy thì chẳng hay gì, nên vừa chui vào là đưa tay định bịt miệng nàng ngay. Nào ngờ hắn bịt vào khoảng trống, trong chần không có người nằm. Một bên cổ hắn tự nhiên lạnh buốt, cảm giác một thứ binh khí cực kỳ sắc bén đã kề sát vào. Hoắc Thanh Đồng dùng tiếng Hán nói rất nhỏ: “Người động dậy một chút là ta phải đâm ngay”.

Cố Kim Tiêu tuy võ nghệ đầy mình, nhưng lúc này chỗ yếu hại đã bị kiềm chế, không dám phản kháng chút nào. Hoắc Thanh Đồng bảo: “Nằm sát xuống đất”! Cố Kim Tiêu vâng lời nằm rạp xuống. Hoắc Thanh Đồng ngồi dưới đất, kề mũi kiếm vào hậu tâm hắn. Hai người cứ giữ tư thế đó không động dậy. Hoắc Thanh Đồng nghĩ: “Nếu mình giết thẳng khốn này hoặc chặt cụt tay chân của hắn, chắc chắn hai tên kia sẽ không tha mình. Phải đợi sứ phụ đến cứu rồi sẽ tính kế sau”.

Một canh sau, Tất Nhất Lôi giữa đêm chợt tỉnh, phát hiện Cố Kim Tiêu không có trong lều. Hắn nhảy chồm dậy, gọi lớn: “Lão Nhị! Lão Nhị”!

Hoắc Thanh Đồng khẽ bảo: “Trả lời đi, nói là ở đây”!

Cố Kim Tiêu không làm gì được, đành phải kêu lên: “Lão Đại! Ta ở đây này”.

Tất Nhất Lôi vừa cười vừa mắng: “Cái thằng giặc này, phong lưu đến chết cũng không chừa. Người biết hưởng phước lắm”!

Sáng hôm sau, Hoắc Thanh Đồng đợi đến khi Tất Nhất Lôi và Kha Hợp Đài đứng ngoài hồi thức không ngừng mới chịu thả Cố Kim Tiêu ra. Kha Hợp Đài trách móc: “Lão Nhị! Chúng ta đến đây là để trả thù chứ không phải làm chuyện bậy bạ đâu nhé”.

Cố Kim Tiêu hận đến ngứa ngáy cả tay chân, khổ sở mà không dám nói ra. Chuyện xúi quẩy này mà bị người ta biết thì thật là nhục nhã suốt đời. Hắn quyết chí đêm nay phải thỏa lòng mong ước, đạt được mục đích rồi sẽ đâm cho cô ả một dao.

Đợi đến nửa đêm, Cố Kim Tiêu tay phải cầm cây điệp hồ xoa, tay trái cầm mũi lửa đi vào trong lều, nghĩ bụng: “Cho dù con bé này biết võ, chẳng lẽ ba chiêu hai thức mà ta không bắt được nó”?

Dưới ánh lửa hắt thấy nàng nằm rúc trong một góc lều, lập tức khoái chí phóng qua, nhưng đột nhiên thấy vướng dưới chân. Hắn thầm kêu: “Hồng bet”!, muốn nhảy ra ngoài lều nhưng hai chân đã bị thông lọng dưới đất thít lại. Hắn khom lưng xuống muốn tìm lấy sợi dây, nhưng đã bị Hoắc Thanh Đồng dùng sức giật mạnh, đứng không vững té nhào xuống đất, ngửa mặt lên trời. Sau đó hắn nghe mỹ nhân quát khế: “Không được động đây”., mũi kiếm kiếm nhọn hoắt đã kề vào bụng dưới.

Hoắc Thanh Đồng nghĩ: “Nếu phải thức trắng như đêm qua thì mình không chịu nổi nữa. Nhưng không thể giết một mình hắn, mà phải đồng thời giết cả ba tên”. Nàng bèn hạ lệnh: “Gọi lão Đại của người qua đây”!

Cố Kim Tiêu là tay lão luyện giang hồ, biết dụng ý của nàng nên không lên tiếng. Hoắc Thanh Đồng nhấn tay một chút, mũi kiếm xuyên thủng qua áo, rách đứt một vệt da. Cố Kim Tiêu biết bị đâm vào bụng là đau khổ nhất, muốn lành thì không lành được, muốn chết lại không thể chết ngay. Vì thế hắn không dám chống cự, chỉ khế nói: “Y không chịu qua đâu”.

Hoắc Thanh Đồng nói: “Được! Vậy ta phải đâm chết người rồi sẽ tính sau”. Nàng lại nhấn tay thêm chút nữa.

Cố Kim Tiêu đành phải la lên: “Lão Đại! Huynh qua đây! Mau mau qua đây”!

Hoắc Thanh Đồng khế bảo: “Người cười lên”!

Cố Kim Tiêu nhăn nhó khổ sở, rặn ra hai tiếng cười khan.

Hoắc Thanh Đồng bảo: “Ráng cười vui vẻ hơn”.

Cố Kim Tiêu mắng thầm: “Con mẹ nó! Lúc này mà vui vẻ cái nỗi gì”? Nhưng mũi kiếm nhọn đã bắt đầu xuyên thủng thịt, hắn chỉ còn cách gượng cười lên ha hả, nửa đêm nghe giống hệt tiếng cú kêu.

Tất Nhất Lôi và Kha Hợp Đài bị tiếng cười đánh thức. Tất Nhất Lôi quát tháo: “Lão Nhị, đừng vui vẻ nữa. Nghỉ ngơi dưỡng sức đi”!

Hoắc Thanh Đồng thấy hấn không chịu qua, lại khê bảo: “Gọi lão Tứ tới”! Cố Kim Tiêu lại kêu gọi mấy tiếng.

Kha Hợp Đài tuy sống bằng nghề cướp bóc, nhưng không bức hiếp người già phụ nữ. Y hết sức bất mãn hành vi của Cố Kim Tiêu, nhưng là chỗ huynh đệ kết nghĩa nên không thể nói gì, lúc này chỉ biết giả bộ không nghe.

Hoắc Thanh Đồng nghiêng chặt răng, nghĩ thầm: “Khi ta thoát nạn, không giết chết ba tên gian tặc này thì không sao giải được mối nhục hôm nay”. Tay phải nàng vẫn giữ kiếm uy hiếp, tay trái dùng dây trói gô Cố Kim Tiêu lại, buộc nút thật chặt. Bấy giờ nàng mới yên tâm ngồi tựa vách lều mà ngủ, không dám nằm xuống.

Cứ thế đến sáng hôm sau, Cố Kim Tiêu đang nhắm mắt thiếp đi thì Hoắc Thanh Đồng vung roi ngựa quát loạn xạ, mũi kiếm vẫn kề ngay tim hấn, dọa hể rên một tiếng là giết chết ngay. Cố Kim Tiêu mặt mày bê bết máu, nhưng vẫn phải nghiêng răng nghiêng lợi chịu đau.

Hoắc Thanh Đồng nghĩ bụng: “Việc này bị lộ rồi, nhưng nếu giết hấn thì lập tức gặp họa ngay, đành phải cho hấn sống thêm mấy bữa. Tính ra thì chiều nay sự phụ chắc chắn sẽ đến đây”. Nàng còn chém thêm một kiếm vào tay trái hấn rồi mới cởi trói, xô hấn ra khỏi lều.

Tất Nhất Lôi thấy người hấn vấy đầy máu, sinh nghi bèn hỏi: “Lão Nhị! Con bé đó là người của phe nào vậy? Coi chừng trúng kế”.

Cố Kim Tiêu nghĩ: “Con quỷ cái đó đang bệnh mà cũng đủ sức kéo ngã mình. Nó mang theo kiếm, lại biết nói tiếng Hán, chắc chắn không phải là một con bé người Hồi tầm thường”. Hấn bèn nháy mắt với Tất Nhất Lôi một cái, khê bảo: “Chúng ta đi bắt nó đi”. Hai người từ từ đến gần lều.

Hoắc Thanh Đồng thấy thái độ bọn chúng khác thường, bèn đột ngột chạy tới chỗ con ngựa của mình. Nàng rút trường kiếm ra đâm thủng ngay túi da đựng nước đang treo trên ngựa của Kha Hợp Đài và Cố Kim Tiêu, sau đó cắt rơi cái túi nước to nhất đang treo trên lưng ngựa của Tất Nhất Lôi, chụp lấy rồi nhảy lên lưng ngựa.

Tam ma ngẩn ra mà nhìn hai túi nước chảy tuôn xuống đất, bị cát vàng hút sạch trong nháy mắt. Trong sa mạc này, hai túi nước đó còn quý trọng hơn hai túi châu báu. Bọn chúng vừa lo lắng vừa tức giận, xách binh khí xông tới định chém giết.

Hoắc Thanh Đồng nằm rạp xuống cổ ngựa, vừa không ngừng ho hắng vừa kêu lên: “Các ông mà bước tới thì ta lại đâm thêm một kiếm”. Mũi kiếm đang chỉ vào túi nước cuối cùng, quả nhiên Quan Đông tam ma phải dừng lại, không động dấy.

Hoắc Thanh Đồng ho một chập rồi nói: “Ta có hảo ý dẫn các ông đi gặp Thúy Vũ Hoàng Sam, thế mà các ông lại định bức hiếp ta. Từ đây tới chỗ có nguồn nước còn sáu ngày đường nữa. Nếu các ông không chịu tha ta, ta sẽ đâm thủng cái túi nước này cho mọi người cùng chết khô trong sa mạc”.

Quan Đông tam ma nhìn nhau không biết nói gì, chỉ thầm thóa mạ con bé này ác độc. Tất Nhất Lôi nghĩ: “Tạm thời phải đồng ý với nó, đợi qua khỏi sa mạc rồi sẽ xử trí sau”. Hắc bèn nói: “Chúng ta không làm khó dễ cô nữa. Mọi người đi thôi”.

Hoắc Thanh Đồng bảo: “Các ông đi trước đi”.

Thế là ba nam nhân đi trước, một thiếu nữ đi sau, bốn người tiếp tục cuộc hành trình trong vùng đại mạc.

Tới giờ ngọ ánh nắng chói chang, bốn người đều môi cháy lưỡi khô. Hoắc Thanh Đồng thấy trước mặt đầy sao nhấp nháy, trong đầu buốt nhói từng cơn chỉ muốn té xuống ngất đi, bụng đã nghĩ: “Chẳng lẽ hôm nay ta phải mất mạng ở đây hay sao”?

Bồng nàng nghe Kha Hợp Đài gọi: “Này, cho ta chút nước uống”.

Y đang quay lại, tay cầm một cái bát sành. Hoắc Thanh Đồng cố trấn tĩnh tinh thần để nói: “Đặt bát dưới đất”!

Kha Hợp Đài tuân lời, để cái bát trên mặt cát. Hoắc Thanh Đồng lại nói: “Các ông lùi xa một trăm bước”.

Cố Kim Tiêu có vẻ ngần ngừ, Hoắc Thanh Đồng gắt ngay: “Không lùi ra thì không cho nước”.

Cố Kim Tiêu lăm bằm thóa mạ, nhưng cuối cùng ba người cũng phải lùi lại. Hoắc Thanh Đồng cho ngựa bước lên, rút nút túi da, rót ra nửa bát nước rồi thúc ngựa lùi lại. Ba người chạy tới, mỗi người nửa hớp là cái bát không còn một giọt.

Bốn người đi tiếp chừng hai giờ nữa, bên đường bỗng nhiên xuất hiện một bụi cỏ xanh. Mắt của Tất Nhất Lôi sáng rực lên, lớn tiếng reo: “Phía trước nhất định có nước”.

Hoắc Thanh Đồng âm thầm kinh hãi, cố gắng tìm biện pháp nhưng không sao suy nghĩ được. Nàng đang lo lắng thì đột nhiên nghe thấy tiếng chim ưng rít trên trời. Bóng đen vừa nhấp nháy, một con chim ưng lớn đã phóng xuống. Hoắc Thanh Đồng cả mừng đưa cánh tay trái ra cho nó đậu lên. Nàng thấy trên đuôi chim ưng có cột một mảnh vải đen, biết sư phụ sẽ tới ngay, mừng quá bất giác hoa mắt, trước mặt tối đen.

Tất Nhất Lôi biết là có chuyện, bèn vẫy tay phóng một mũi tự tiễn tới tay phải nàng, hy vọng đánh rơi trường kiếm rồi sẽ xông tới đoạt lấy túi nước. Hoắc Thanh Đồng múa kiếm gạt được tự tiễn, tay trái giật cương tung ngựa vọt đi. Quan Đông tam ma lớn tiếng hò hét, lập tức đuổi theo.

Chạy được bảy tám dặm thì Hoắc Thanh Đồng bủn rủn cả người, không gượng được nữa. Con ngựa chồm lên một cái, nài ngã ngay xuống đất.

Tam ma mừng rỡ, giục ngựa chạy tới. Hoắc Thanh Đồng giãy giụa, muốn leo lên lưng ngựa, nhưng tay chân không còn chút sức nào. Nàng bỗng nảy ra một ý, liền lấy sợi dây cột vào túi nước quàng vào cổ con chim ưng, thả nó bay lên, miệng huýt sáo ra lệnh.

Những con chim ưng này đã được Thiên Sơn Song Ưng huấn luyện từ nhỏ, dùng để truyền tin hoặc đi săn. Cũng vì thích nuôi chim ưng mà vợ chồng họ có ngoại hiệu như thế. Con chim ưng của Hoắc Thanh Đồng vừa nghe tiếng huýt sáo là lập tức bay về phía Thiên Sơn Song Ưng, mang theo túi nước.

Thấy túi nước duy nhất bay lên trời, Tất Nhất Lôi lo lắng vô cùng. Hắn quay đầu ngựa lại rượt theo con chim ưng. Cố Kim Tiêu và Kha Hợp Đài cũng nghĩ, dù sao thì con nha đầu này cũng không chạy thoát được, đuổi theo chim ưng lấy lại túi nước mới là quan trọng. Vì thế chúng cũng giục ngựa đuổi theo.

Cố Kim Tiêu lấy ra một cây xoa nhỏ, toan phóng lên con chim ưng. Bỗng hắn nghe tiếng roi da quất vào một phát, cổ tay đau nhói lên, ngọn tiểu xoa rơi xuống đất. Thì ra Kha Hợp Đài vừa dùng roi ngựa đánh hắn. Cố Kim Tiêu giận dữ hỏi: “Người làm gì vậy”?

Kha Hợp Đài hỏi lại: “Nếu phóng xoa trúng vào túi nước, thì chúng ta còn mạng hay không”?

Cố Kim Tiêu nghĩ lại thấy đúng, bèn cúi rạp xuống yên ngựa mà phi gấp rút. Hắn xuất thân là ăn cắp ngựa ở Liêu Đông, cưỡi ngựa rất giỏi, chốc lát đã qua mặt Tất Nhất Lôi.

Trong túi còn phân nửa nước, không phải là nhẹ. Vì thế mà chim ưng bay không được nhanh, nhưng ba con ngựa cũng không thể đuổi kịp, khoảng cách chẳng rút ngắn được bao nhiêu.

Ba người đuổi gấp được mười mấy dặm thì ngựa đã đuối sức, rõ ràng không sao đuổi kịp được nữa. Đột nhiên con chim ưng đang bay trên trời bỗng sà thẳng xuống như một tảng đá. Phía trước có bụi bốc lên, hai kỵ sĩ đang phi nhanh tới. Con chim ưng lượn hai vòng trên trời, rồi đậu lên vai một người.

Quan Đông tam ma thúc ngựa chạy lên, nhìn thấy hai người thì một là ông lão đầu trọc mặt đỏ, một là lão bà đầu tóc bạc phơ. Ông giận dữ quát hỏi: “Hoắc Thanh Đồng đâu”?

Tam ma ngơ ngác không trả lời. Ông lão bèn tháo túi nước trên cổ con chim ưng ra, thả nó bay lên không trung. Ông huýt sáo một tiếng, con chim ưng cũng rít lên một tiếng rồi bay ngược lại hướng vừa rồi.

Hai lão nhân không đếm xỉa gì đến tam ma nữa, cứ giục ngựa chạy theo con chim ưng. Tất Nhất Lôi biết họ đi cứu cô gái Hồi tộc đó, nhưng hắn y mình vô

nghệ cao cường nên không để ông bà già này vào mắt, hơn nữa túi nước đã bị họ mang đi, không thể không đoạt lại. Vì thế hấn giơ tay lên, cả ba cùng đuổi theo sau.

Hai lão nhân này chính là Thiên Sơn Song Ung. Trong chốc lát họ đã vượt qua mười mấy dặm đường, rồi con chim ưng từ trên trời phóng xuống chỗ Hoắc Thanh Đồng đang nằm dưới đất. Quang Minh Mai lập tức phi thân xuống đất, chạy tới. Hoắc Thanh Đồng tựa vào lòng bà, bật khóc ngay.

Thấy đồ đệ cứng trông thê thảm thế này, Quang Minh Mai kinh hãi hỏi: “Ai bức hiếp con”?

Lúc này Quan Đông tam ma đã đuổi gần tới nơi. Hoắc Thanh Đồng chỉ về phía bọn chúng rồi ngất xỉu tại chỗ.

Quang Minh Mai dõ dội hét lên: “Lão già kia! Còn chưa ra tay ư”? Tay trái bà ôm lấy Hoắc Thanh Đồng, tay phải mở nút túi nước, từ từ rót nước vào miệng của nàng.

Trần Chính Đức nghe vợ mình kêu réo, biết ba tên đó là địch. Ông lập tức quay đầu ngựa lại chạy về hướng tam ma, lúc chạy đến gần vươn dài cánh tay toan nắm lấy cương ngựa của Kha Hợp Đài. Kha Hợp Đài dùng thủ thức của đồ vật để chống đỡ, đập trúng cổ tay ông một cái.

Cổ tay của Trần Chính Đức tê đi một chút, trong lòng không khỏi kinh ngạc, thì ra tên này xuất thủ đã nhanh mà kinh lực cũng không nhỏ. Ông không đợi địch thủ quay đầu ngựa lại, lập tức nhảy lên không trung, bay qua đầu y ra phía sau lưng. Kha Hợp Đài vội đưa tay trái ra đỡ, tay phải xoay ngược lại toan nắm lấy ngực đối phương. Trần Chính Đức quát lên một tiếng, vỗ một chưởng xuống trúng ngay vào vai y.

Kha Hợp Đài rung chuyển cả người, ngồi trên yên không vững nữa, té nhào xuống ngựa. Tất Nhất Lôi cùng Cố Kim Tiêu kinh hãi, đồng thời xông tới cứu. Nhưng Kha Hợp Đài vừa rớt xuống ngựa đã lộn đi một vòng đứng vững dưới đất, trong tay đã xuất hiện một lưỡi trủy thủ, lại phóng lên phía trước.

Trần Chính Đức dùng tay trái xuất hư chiêu về phía mặt Cố Kim Tiêu, tay phải chụp lấy cây cương xoa trong tay hấn toan giật lấy. Cố Kim Tiêu thấy cổ tay tê chồn, lập tức phóng hai cây tiểu xoa bên tay trái ra. Tay trái hấn đã bị thương nên tiểu xoa phóng ra không có sức, nhưng Trần Chính Đức cũng phải cúi người xuống tránh, cây điệp hổ xoa bị họ Cố đoạt trở về.

Trần Chính Đức nghĩ bụng: “Không hiểu ở đâu chui ra ba thằng tạp chủng này, võ công không tệ chút nào. Hèn chi đồ đệ mình bị thua thiệt về tay bọn chúng”.

Sau gáy ông bỗng nghe tiếng vù vù, độc cước đồng nhân đang quét tới. Trần Chính Đức xoay người lại, khom xuống dùng song chưởng đánh vào hạ bàn của

Tất Nhất Lôi. Họ Tất thu đồng nhân lại, đâm tới huyết Ngọc Chấm của ông già. Trần Chính Đức kinh hãi “Úi chà” một tiếng, nhảy lùi lại hai bước rồi hỏi: “Người điểm huyết ta đấy ư”?

Tất Nhất Lôi đáp gọn: “Không sai”! Hắn lại xoay đồng nhân điểm vào huyết Vân Môn trên vai đối thủ. Đồng nhân chỉ có một chân, nhưng có đủ hai tay. Khi hai tay đưa lên đỉnh đầu thì nhập vào nhau, nếu điểm trúng huyết thì cực kỳ lợi hại. Cây đồng nhân này rất nặng, ngoài điểm huyết ra, còn có thể quét ngang đánh thẳng so với búa sắt hoặc cương tiên còn hung hãn hơn nhiều.

Trần Chính Đức nghĩ bụng: “Những loại vũ khí dùng để điểm huyết trong võ lâm, bất kể là phán quan bút, bế huyết quyết, hay điểm huyết cương hoàn, thứ nào cũng phải nhẹ nhàng để biến thế cho linh hoạt, nhận huyết cho chính xác. Tên này lại sử dụng một thứ vũ khí nặng nề như thế để điểm huyết, đương nhiên phải là kinh địch”. Ông bèn tập trung hết tinh thần, hai bàn tay không nào điểm, nào vỗ, nào chụp, khi quyền khi chưởng ác đấu với ba đối thủ.

Quang Minh Mai thấy Hoắc Thanh Đồng từ từ tỉnh lại, lòng đã hơi yên, quay lại nhìn thấy chồng mình ở thế hạ phong. Trường kiếm của Trần Chính Đức cài trên lưng ngựa chưa kịp lấy ra. Lúc ông ta nhảy tới, con ngựa đã giật mình chạy ra xa mười trượng. Ông lại ngạo mạn, hiếu thắng không chịu chạy đi lấy kiếm, cứ dùng tay không đấu với ba hảo thủ nên dần dần không chống nổi.

Quang Minh Mai bèn rút trường kiếm ra nhảy vào vòng chiến, xuất chiêu Sắc Phong Cuồng Tiêu đâm tới sau lưng Tất Nhất Lôi. Họ Tất vội quay đồng nhân lại đỡ. Quang Minh Mai không sử hết chiêu đã biến thế ngay, đâm soạt soạt liên ba nhát nhanh như điện chớp.

Tất Nhất Lôi chưa đến vùng tây bắc, chưa nghe nói đến Tam Phân Kiếm Thuật bao giờ, vừa kinh ngạc vừa sợ hãi, thầm nghĩ: “Tại sao kiếm pháp của bà già ốm yếu này lại lợi hại đến thế”? Hắn chỉ còn cách bảo vệ chặt phía trước để đợi xem có thay đổi gì nữa hay không.

Quang Minh Mai đâm liên ba kiếm, chiêu sau nhanh hơn chiêu trước, đây là tuyệt chiêu Mục Vân Bá Tuấn Âm Dao Trì của Tam Phân Kiếm Thuật. Bà thấy Tất Nhất Lôi tuy tay chân bối rối nhưng vẫn cố gắng ngăn đỡ được, bất giác âm thầm khen giỏi.

Trần Chính Đức bớt được một kinh địch, lập tức chiếm thế thượng phong. Ông múa tít song chưởng, chiêu nào cũng nhằm vào chỗ yếu hại của địch thủ, rồi đột nhiên cúi xuống nhặt lấy hai cây tiểu xoa của Cố Kim Tiêu vừa bắn rơi xuống đất. Ông có binh khí trong tay giống như hổ thêm cánh, thi triển ngay những chiêu thức của Nga Mi thích mà tấn công, đánh luôn bảy tám chiêu nhanh như điện chớp về phía Kha Hợp Đài. Nghe “Xoẹt” một tiếng, tay trái của Kha Hợp Đài trúng xoa, trên vai bị vạch đứt một đường dài.

Cố Kim Tiêu thấy tình hình bất lợi, đột nhiên bỏ chạy về phía Hoắc Thanh

Đồng. Trần Chính Đức kinh hãi, lập tức bỏ mặc Kha Hợp Đài, chạy tới để cản trở. Người còn chưa tới, tiểu xoa đã rời khỏi tay, bay thẳng về phía hậu tâm của Cố Kim Tiêu.

Cố Kim Tiêu đưa tay trái ra muốn đón lấy tiểu xoa, nào ngờ cây tiểu xoa này lực đạo rất mạnh. Tuy hắn đã vớ được đuôi xoa, nhưng không đủ sức nắm chặt, phải khuyu gối xuống cho ngọn tiểu xoa bay vào qua đỉnh đầu.

Khi hắn đứng dậy thì Trần Chính Đức đã chạy tới nơi. Kha Hợp Đài vội chạy theo tương trợ, lấy hai chọi một mà vẫn không sao chống nổi. Bên này Tất Nhất Lôi tự thân lo còn chưa xong, nói gì đến chuyện cứu viện nhau.

Hoắc Thanh Đồng ngồi phệt xuống đất, thấy sư phụ và sư công chắc thắng nên rất hoan hỉ. Năm người đều dùng binh khí, càng đánh càng quyết liệt.

Đột nhiên xa xa vọng đến những tiếng hú dài của dã thú. Thanh âm thê thảm khốc liệt, đầy vẻ sợ hãi đói khát, lại có phần tàn nhẫn hung ác, giống như hàng trăm con thú cùng hú vang rất lâu không dứt. Hoắc Thanh Đồng vội vã đứng dậy, kinh hãi la lên: “Sư phụ! Sư phụ nghe”...

Thiên Sơn Song Ưng đang đánh tới lúc cao hứng, nhưng vừa nghe thấy tiếng tru đó là đồng thời bước lui mấy bước, nghiêng đầu nghe ngóng. Quan Đông tam ma đang bị ép đến bối rối tay chân, mấy lần gặp nguy hiểm. Đột nhiên thấy địch thủ buông tay, chúng chỉ lo điều hòa hơi thở, không dám tiến lên đuổi đánh.

Tiếng tru càng lúc càng vang dội, rồi xa xa đã thấy một đám đen sì chạy ào tới như một đám mây, tiếng ồn như sấm từ đó phát ra. Thiên Sơn Song Ưng biến hẳn sắc mặt. Trần Chính Đức chạy đi dắt hai con ngựa tới, Quang Minh Mai bế Hoắc Thanh Đồng dậy đặt lên lưng ngựa.

Trần Chính Đức tung người nhảy lên đứng trên yên con ngựa kia, gọi lớn: “Bà lên đây xem thử, tìm chỗ tạm thời tránh né”!

Quang Minh Mai để Hoắc Thanh Đồng ngồi vững xong, lập tức nhảy qua lưng ngựa của Trần Chính Đức. Họ Trần chấp hai tay đưa lên khỏi đỉnh đầu, đứng thẳng dậy. Quang Minh Mai nhảy lên đứng trên vai phu quân, rồi lộn người đứng lên trên hai bàn tay đang giơ cao của ông ấy.

Quan Đông tam ma thấy địch thủ đang thắng thế rõ ràng mà đột nhiên dừng tay ngừng đánh, lại biểu diễn thân pháp Điệp La Hán trên lưng ngựa. Chúng bất giác ngơ ngác nhìn nhau, không hiểu gì cả. Cố Kim Tiêu la lên: “Chắc hai lão già này sử dụng yêu pháp gì đây”.

Tất Nhất Lôi thấy hai lão nhân kinh hãi thật sự không phải giả vờ, biết là có chuyện gì kỳ lạ sắp xảy ra. Nhưng hắn không sao đoán được là chuyện gì, chỉ còn cách hết sức đề phòng.

Quang Minh Mai giương mắt nhìn quanh rồi hô lớn: “Ở phía bắc hình như có hai cây to”.

Trần Chính Đức vội nói: “Bất luận là đúng hay không, chúng ta phải chạy gấp tới đó”. Quang Minh Mai nhảy qua ngói chung ngựa với Hoắc Thanh Đồng, hai lão nhân lập tức giật cương chạy về hướng bắc, không đếm xỉa gì đến tam ma nữa.

Kha Hợp Đài thấy họ vội vã chạy đi không mang theo túi nước, bèn cúi người nhặt lên. Bây giờ tiếng gào thét lại càng vang dội, nghe mà kinh tâm động phách. Cố Kim Tiêu bỗng hét lên: “Bầy sói”... Hắn mới nói được hai chữ, sắc mặt đã xám xịt như người chết. Tam ma lập tức nhảy lên ngựa phi theo Song Ưng.

Chúng chạy một lúc, đã phân biệt rõ sau lưng có tiếng cộp gầm, tiếng sói tru, còn tiếng chân chạy rầm rập thì vô cùng khủng khiếp. Quay lại nhìn giữa đám bụi mù dày đặc thấy vô số hổ báo, lạc đà, dê cừu, ngựa hoang thi nhau mà chạy bán mạng. Phía sau chúng là cả một mảng lớn màu xám tro, không hiểu là mấy ngàn hay mấy vạn con sói đói đang rượt theo.

Phía trước bầy thú lại có một người đang cưỡi ngựa chạy nhanh. Con ngựa đó rất tốt, chạy trước bầy hổ báo mấy chục trượng, cứ như đang dẫn đường cho chúng vậy. Trong nháy mắt con ngựa đó đã chạy tới nơi. Tam ma thấy kỵ sĩ mặc y phục màu xám, nhưng bụi cát bay mù nên áo xám đã biến thành màu vàng, mặt mũi không sao nhìn rõ được, hình như cũng là một ông lão.

Lão quay đầu lại, la lớn: “Muốn chết hay sao? Chạy nhanh lên đi”!

Con ngựa của Tất Nhất Lôi nhìn thấy vô số thú dữ chạy tới, hoảng sợ đến nỗi bốn vó nhũn ra, ngã quỵ ngay tại chỗ, hất chủ nhân văng ra đất. Mười mấy con hổ báo nhảy ào ào qua mình hắn. Đám hổ báo này cũng chạy trốn chết, không nghĩ gì đến chuyện bắt người nữa.

Tất Nhất Lôi thấy rõ tính mạng mình chỉ còn trong khoảnh khắc, vội mở miệng ra gào thét điên cuồng. Hai người Cố, Kha nghe thấy tiếng kêu liền quay ngựa lại cứu, nhưng bầy sói đói đã ào tới nơi như sóng thủy triều. Tất Nhất Lôi đưa cây đồng nhân ra hộ thân, cũng biết là vô dụng, nhưng dù sao thì trước khi chết cũng phải giãy giụa chút ít. Hắn đã nhìn rõ một con sói lớn há rộng hàm răng trắng nhớn nhảy xổ vào mình, thì bỗng nghe tiếng vó ngựa vang lên bên cạnh.

Ông lão áo xám đã phi ngựa tới, đưa tay tóm được cổ áo rồi xách bổng thân thể mập mạp của hắn lên, ném về phía ngựa của Kha Hợp Đài. Tất Nhất Lôi thi triển khinh công, lộn người trên không một cái đã ngồi vững sau lưng họ Kha. Ba người lại quay đầu ngựa mà chạy như điên.

Ở phía trước, Thiên Sơn Song Ưng cùng Hoắc Thanh Đồng cũng quát ngựa mà phi như bay. Họ sống ở vùng sa mạc này rất lâu, biết không có gì hung ác hơn bầy sói này. Bất kể là loài mãnh thú lợi hại như thế nào, hễ gặp bầy sói là không sao sống sót. Chạy thêm một hồi, quả nhiên trước mặt có hai gốc cây to. Thiên Sơn Song Ưng thầm la lên: “May thật! Lần này chúng ta chưa đến nỗi làm thức ăn cho sói đói”...

Chạy đến gần, Trần Chính Đức nhảy lên cây, Quang Minh Mai đưa Hoắc

Thanh Đồng lên. Trần Chính Đức đón lấy, đỡ nàng ngồi lên một cành trên cao. Chỉ chốc lát mà bầy sói đã đến gần hơn, Quang Minh Mai vội cầm roi quất mạnh hai con ngựa, kêu lớn: “Tự mình chạy trốn đi! Ta không lo nổi cho bọn mi nữa”. Hai con ngựa bèn cuốn vó chạy ngay.

Ba người vừa yên ổn trên cây, bầy sói đã chạy gần tới nơi. Nhìn thấy ông lão áo xám dẫn đầu, Quang Minh Mai kinh hãi đến thất sắc, kêu lên: “Đúng là huynh ấy”.

Trần Chính Đức cũng hét: “Ừ! Đúng là y”. Ông liếc qua thấy vợ mình đầy vẻ lo âu, bất giác tức giận nói: “Nếu ta gặp nguy hiểm như vậy, chưa chắc bà đã lo lắng đến thế”.

Quang Minh Mai giận dữ nói: “Bây giờ mà còn ghen tuông gì nữa? Mau mau cứu người đi”. Bà dùng tay phải bám lấy cành cây, thông người xuống. Trần Chính Đức “hứ” một tiếng, nhưng cũng đưa tay phải nắm lấy tay trái của bà, hai người đu đưa trên cành cây lấy đà. Lúc ông lão áo xám chạy ngang, Trần Chính Đức phóng mạnh ra, ôm lấy hông mà xách lão lên cành cây.

Ông lão kia chưa kịp phản đối thì thân thể đã lơ lửng trên không, con ngựa của mình đã chạy thẳng về phía trước, dưới chân toàn là hồ báo dê cừu. Lão lộn người một cái đã ngồi trên cành cây, liếc xéo Thiên Sơn Song Ưng một cái.

Trần Chính Đức ngạc nhiên hỏi: “Cái gì? Viên huynh cũng sợ sói đói hay sao”?

Ông lão kia giận dữ quát: “Ai bảo huynh nhiều chuyện”?

Quang Minh Mai nói: “Này! Phu quân của ta vừa cứu huynh, thế mà huynh còn nói lung tung được ư”? Nghe vợ bênh mình, Trần Chính Đức hết sức đắc ý.

Ông lão kia lạnh nhạt nói: “Cứu ta ư? Các vị làm hỏng đại sự của ta thì có”.

Trần Chính Đức bật cười: “Huynh bị bầy sói làm cho hoảng sợ đến nỗi hồ đồ rồi phải không? Nghỉ ngơi một lát đi”.

Ông lão kia nổi giận quát lên: “Viên mỗ mà sợ cái lũ súc sinh đó hay sao”?

Ông lão áo xám này chính là Thiên Trì Quái Hiệp Viên Sĩ Tiêu, sư phụ của Trần Gia Lạc. Thuở bé lão chơi rất thân với Quang Minh Mai. Hai người có tình thanh mai trúc mã, cùng nhau lớn lên, từ nhỏ đã có tình ý. Nhưng tính tình họ Viên có phần cổ quái nên hai người rất thường cãi nhau.

Nghe một câu không thuận tai, Viên Sĩ Tiêu bỏ vào sa mạc, mười mấy năm trời không quay về, tuyệt vô âm tín. Quang Minh Mai cho rằng ông vĩnh viễn không trở lại, bèn nhận lời lấy Trần Chính Đức. Không ngờ bà lấy chồng chưa được bao lâu, Viên Sĩ Tiêu đột nhiên trở về quê. Hai người gặp nhau vô cùng ủ rũ, nhưng chỉ là chuyện đã rồi.

Trần Chính Đức hết sức bất mãn, đi tìm Viên Sĩ Tiêu để nói chuyện phải trái, nhưng võ công không bằng người ta. Nếu Viên Sĩ Tiêu không nể mặt Quang Minh

Mai mà hạ thủ lưu tình, thì họ Trần đã mất mạng mấy lần rồi. Vì thế Trần Chính Đức giận dữ dẫn vợ đi tới Hồi Cương.

Nào ngờ Viên Sĩ Tiêu khó quên được mối tình xưa, cũng dỗi tới Thiên Sơn mà sống. Tuy hai bên chẳng bao giờ qua lại, nhưng cảm thấy ý trung nhân ở không xa lắm thì trong lòng cũng an ủi ít nhiều, quả là tình ý tràn đầy.

Thấy họ Viên đi theo, Trần Chính Đức đương nhiên bức bối. May mà Quang Minh Mai vì tránh hiềm nghi mà cố gắng không gặp mặt người tình cũ. Tuy nhiên Trần Chính Đức không khỏi đa tâm suy nghĩ, còn Quang Minh Mai thường xuyên sầu muộn, tính khí càng ngày càng thay đổi. Mấy chục năm trời đôi phu thê này không ngừng cãi cọ. Bây giờ họ đều sắp xuống lỗ rồi, nhưng cả ba người không ngày nào là không nghĩ đến “chuyện ba người” phiền phức không minh bạch này.

Phen này cứu được Viên Sĩ Tiêu, Trần Chính Đức đặc ý nghĩ bụng: “Xưa nay lúc nào người cũng chiếm thế thượng phong, nhưng từ nay về sau người có phải nhớ ơn ta hay không”?

Quang Minh Mai nghe Viên Sĩ Tiêu nói là mình làm hỏng mất đại sự, không hiểu bèn hỏi: “Chúng ta làm hỏng đại sự gì của ông”?

Viên Sĩ Tiêu đáp: “Bầy súc sinh này càng ngày càng sinh sôi nảy nở, thật là một đại họa trong sa mạc. Có mấy bộ lạc người Hồi đã bị chúng ăn sạch cả gia súc lẫn người. Ta đang bố trí một cái bẫy để dụ bầy sói này đi vào con đường chết, nào ngờ các vị lại nhiều chuyện nhúng tay vào”.

Trần Chính Đức biết họ Viên nói thật, không khỏi cảm thấy áy náy. Viên Sĩ Tiêu thấy thần sắc Quang Minh Mai ra vẻ hối lỗi, bèn an ủi: “Dù sao Trần huynh và Quan muội cũng vì hảo ý mà làm thế. Thôi, bây giờ ta đã tạ hai vị là xong”.

Trần Chính Đức hỏi: “Huynh bố trí cạm bẫy như thế nào”?

Viên Sĩ Tiêu đột nhiên la lên: “Cứu người là gấp”! Lão nhảy xuống đất, xông vào giữa bầy sói.

Lúc này Quan Đông tam ma đã bị đuổi kịp, ba người tựa lưng vào nhau ra sức chống chọi. Hai con ngựa đã bị bầy sói ăn hết sạch từ lâu rồi. Ba người đã dùng binh khí đánh chết mười mấy con sói, nhưng bầy sói vẫn không ngừng phóng tới. Thân thể mỗi người đã bị bảy tám vết thương, khó mà cầm cự được nữa.

Viên Sĩ Tiêu vừa nhảy xuống vừa vung song chưởng đánh ra, hai con sói lập tức vỡ sọ mà chết. Lão túm lấy Kha Hợp Đài ném lên cây, hô lớn: “Đón lấy”! Trần Chính Đức đưa tay chụp được họ Kha.

Viên Sĩ Tiêu cứ thế mà ném Tất Nhất Lôi và Cổ Kim Tiêu lên cành cây. Sau đó lão lại xuất hai chưởng đánh chết hai con sói nữa, nắm lấy cổ chúng múa tít xung quanh để mở đường, chạy đến gốc cây rồi tung người nhảy lên.

Quan Đông tam ma thoát chết, thấy ông lão này giết sói dễ như bắt thỏ, thân thủ cực nhanh, kinh lực cực mạnh, đúng là suốt đời mình chưa từng thấy. Khi lão

nhảy lên cây, chúng không ngớt lời lên tiếng cảm ơn.

Mấy trăm con sói đói bao vây dưới gốc cây, vừa cào cấu vừa ngẩng đầu lên tru tréo. Đàng xa, mấy chục con hổ báo đã bị bảy sói đuổi kịp vây quanh, tiếng cắn xé vang lên thảm khốc. Chỉ chớp nhoáng là đám hổ báo đã bị bảy sói này xé nát ra, nhai nuốt sạch sẽ. Bảy người trên cây đều là hào khách giang hồ, nhưng đây là lần đầu tiên họ nhìn thấy cảnh tượng đáng sợ như thế này. Không ai là không kinh tâm động phách.

Lúc này Trần Chính Đức đón lấy tam ma ném bừa lên cành cao, bây giờ trợn to mắt lên mà nhìn chúng. Hoắc Thanh Đồng lên tiếng: “Sư công! Ba tên này không phải là người tốt”.

Trần Chính Đức nói: “Được! Để ta bắt bọn này cho sói ăn”.

Ông xoa tay muốn nhảy lên, nhưng nhìn thấy tình hình thảm khốc bảy sói đang xé xác lũ hổ báo dè chừng dưới gốc cây nên có phần không nỡ. Trong lúc ông ngần ngừ, Tất Nhất Lôi vội la lên: “Qua đây”. rồi nhảy qua cái cây bên cạnh. Cổ Kim Tiêu và Kha Hợp Đài cũng nhảy theo.

Quang Minh Mai hỏi Hoắc Thanh Đồng: “Thanh nhi! Làm sao đây”? Bà muốn hỏi ý kiến của Hoắc Thanh Đồng xem có cần giết chúng cho tận tuyệt không.

Hoắc Thanh Đồng cũng mềm lòng trở lại, bèn nói: “Thôi”! Nàng nghĩ đến những nỗi khổ vừa qua bất giác thở dài, nước mắt ứa ra. Nhưng nàng lập tức định thần trở lại, đồng dạc nói với tam ma: “Ta chính là Thúy Vũ Hoàng Sam Hoắc Thanh Đồng. Các người muốn tìm ta trả thù, sao bây giờ không xông vào đi”?

Bọn Tất Nhất Lôi nghe nói nàng chính là Hoắc Thanh Đồng, vừa sợ vừa giận vừa tiếc, nhưng nói gì thì nói cũng không dám nhảy qua.

Bảy sói đến nhanh mà đi cũng rất nhanh. Chúng chạy quanh gốc cây mấy vòng, tru lên mấy tiếng rồi đi tìm dã thú khác mà đuổi.

Quang Minh Mai bảo Hoắc Thanh Đồng tham kiến Thiên Trì Quái Hiệp. Viên Sĩ Tiêu thấy sắc mặt nàng ốm yếu võ vàng, bèn lấy trong bọc ra hai viên thuốc màu đỏ sậm mà nói: “Cho con! Đây là Tuyết sâm hoàn”.

Thiên Sơn Song Ứng từ lâu đã biết Tuyết sâm hoàn là do nhiều dược vật trân quý phối chế mà thành, công dụng cải tử hoàn sinh. Quang Minh Mai vội bảo: “Mau đa tạ đi con”.

Hoắc Thanh Đồng đang thi lễ, Viên Sĩ Tiêu đã nhảy từ trên cây xuống. Lão bỏ đi rất nhanh, trông như một làn chỉ màu tro. Chỉ chốc lát sau, giữa bãi cát vàng chỉ còn thấy một dấu chấm đen.

o O o